



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



SEAPRODEX

**ĐIỀU LỆ**  
**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**  
**TỔNG CÔNG TY THỦY SẢN VIỆT NAM**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
(Sửa đổi, bổ sung lần 5)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2026

## MỤC LỤC

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ .....	4
Điều 1. Giải thích thuật ngữ .....	4
II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔNG CÔNG TY .....	5
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Tổng công ty .....	5
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty .....	5
III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY .....	5
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Tổng công ty .....	5
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Tổng công ty .....	6
IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP .....	6
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập .....	6
Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu .....	7
Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác .....	7
Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần .....	7
Điều 10. Thu hồi cổ phần .....	7
V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT .....	8
Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát .....	8
VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG .....	8
Điều 12. Quyền của cổ đông .....	8
Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông .....	10
Điều 14. Đại hội đồng cổ đông .....	11
Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông .....	12
Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông .....	14
Điều 17. Thay đổi các quyền .....	14
Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông .....	15
Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông .....	16
Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông .....	16
Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua .....	18
Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông .....	19
Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông .....	20
Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông .....	21
VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ .....	21
Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị .....	21
Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị .....	22

Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị .....	23
Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị .....	24
Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị .....	25
Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị .....	25
Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị .....	27
Điều 32. Người phụ trách quản trị Tổng công ty .....	27
VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC .....	28
Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý .....	28
Điều 34. Người điều hành Tổng công ty .....	28
Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc .....	28
IX. BAN KIỂM SOÁT .....	29
Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên) .....	29
Điều 37. Thành phần Ban Kiểm soát .....	29
Điều 38. Trưởng Ban kiểm soát .....	30
Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát .....	30
Điều 40. Cuộc họp của Ban kiểm soát .....	31
Điều 41. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát .....	31
X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC .....	31
Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi .....	31
Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường .....	32
XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ TỔNG CÔNG TY .....	33
Điều 44. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ .....	33
XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN .....	34
Điều 45. Công nhân viên và công đoàn .....	34
XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN .....	34
Điều 46. Phân phối lợi nhuận .....	34
XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN .....	34
Điều 47. Tài khoản ngân hàng .....	34
Điều 48. Năm tài chính .....	35
Điều 49. Chế độ kế toán .....	35
XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN .....	35
Điều 50. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý .....	35
Điều 51. Báo cáo thường niên .....	35
XVI. KIỂM TOÁN TỔNG CÔNG TY .....	36
Điều 52. Kiểm toán .....	36
XVII. DẤU CỦA DOANH NGHIỆP .....	36

Điều 53. Dấu của doanh nghiệp.....	36
XVIII. GIẢI THỂ TỔNG CÔNG TY .....	36
Điều 54. Giải thể Tổng công ty .....	36
Điều 55. Gia hạn hoạt động.....	36
Điều 56. Thanh lý .....	37
XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ.....	37
Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ.....	37
XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ .....	38
Điều 58. Điều lệ Tổng công ty .....	38
XXI. NGÀY HIỆU LỰC.....	38
Điều 59. Ngày hiệu lực.....	38

## PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – Công ty cổ phần (sau đây viết tắt là “Tổng công ty”) tổ chức chính thức vào ngày 17 tháng 4 năm 2026.

### I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

#### Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- a) “Vốn điều lệ” là tổng mệnh giá cổ phần đã bán hoặc được đăng ký mua khi thành lập công ty cổ phần và theo quy định tại Điều 6 Điều lệ này;
- b) “Vốn có quyền biểu quyết” là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- c) “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- d) “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- đ) “Việt Nam” là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- e) “Ngày thành lập” là ngày Tổng công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;
- g) “Người điều hành doanh nghiệp” là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng;
- h) “Người quản lý doanh nghiệp” là người quản lý Tổng công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng;
- i) “Người có liên quan” là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;
- k) “Cổ đông” là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty cổ phần;
- l) “Cổ đông sáng lập” là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần;
- m) “Cổ đông lớn” là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;
- n) “Thời hạn hoạt động” là thời gian hoạt động của Tổng công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Tổng công ty thông qua;
- o) “Sở giao dịch chứng khoán” là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con.

2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế.

3. Các tiêu đề (Mục, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

## **II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔNG CÔNG TY**

**Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Tổng công ty**

1. Tên Tổng công ty

- Tên tiếng Việt: TỔNG CÔNG TY THỦY SẢN VIỆT NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN

- Tên tiếng Anh: VIETNAM SEAPRODUCTS JOINT STOCK CORPORATION

- Tên giao dịch: SEAPRODEX

- Tên viết tắt: SEAPRODEX

2. Tổng công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Trụ sở đăng ký của Tổng công ty là:

- Địa chỉ: Số 02-04-06 Đồng Khởi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

- Điện thoại: (028) 38297214

- Fax: (028) 38290146

- Email: seaprodex@seaprodex.vn

- Website: www.seaprodex.vn

4. Tổng công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Tổng công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 54 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 55 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Tổng công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

**Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty**

1. Số lượng người đại diện theo pháp luật là một (01) người. Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty.

2. Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty là cá nhân đại diện cho Tổng công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Tổng công ty, đại diện cho Tổng công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án. Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật thực hiện theo Điều 13 của Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY**

**Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Tổng công ty**

1. Ngành, nghề kinh doanh chính của Tổng công ty là:

- a) Chế biến và xuất khẩu thủy sản;
- b) Nuôi trồng thủy sản;
- c) Cơ khí đóng, sửa tàu thuyền;
- d) Kinh doanh thủy sản nội địa.
- đ) Kinh doanh dịch vụ nhập khẩu phục vụ sản xuất thủy sản và tiêu dùng nội địa;
- e) Kinh doanh dịch vụ du lịch có liên quan đến ngành thủy sản như du lịch sinh thái, du lịch biển đảo;
- g) Cho thuê văn phòng, dịch vụ kho bãi, khách sạn trên cơ sở khai thác các lợi thế tài sản hiện có.
- h) Các ngành nghề kinh doanh khác mà pháp luật không cấm.

2. Mục tiêu hoạt động của Tổng công ty là bảo toàn và phát triển nguồn vốn, gia tăng lợi tức của cổ đông; tạo việc làm ổn định và nâng cao thu nhập cho người lao động; thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội; làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước.

#### **Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Tổng công ty**

Tổng công ty được phép tiến hành hoạt động kinh doanh theo các ngành nghề quy định tại Điều lệ này đã đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh và đã công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia.

### **IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP**

#### **Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập**

1. Vốn điều lệ của Tổng công ty là **1.250.000.000.000 đồng** (Một ngàn hai trăm năm mươi tỷ đồng Việt Nam).

Tổng số vốn điều lệ của Tổng công ty được chia thành **125.000.000** cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

2. Tổng công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Cổ phần của Tổng công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12 và Điều 13 Điều lệ này.

4. Tổng công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Tổng công ty không có cổ đông sáng lập.

6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Tổng công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Tổng công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp cổ phần được bán theo phương thức đấu giá.

7. Tổng công ty có thể mua cổ phần do chính Tổng công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do Tổng công ty mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với Luật Chứng khoán, văn bản hướng dẫn liên quan và quy định của Điều lệ này.

8. Tổng công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.

### **Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu**

1. Cổ đông của Tổng công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Tổng công ty hoặc trong thời hạn ba mươi (30) ngày (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Tổng công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Tổng công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Tổng công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;

b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

### **Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác**

Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Tổng công ty được phát hành có chữ ký của Người đại diện theo pháp luật và dấu của Tổng công ty.

### **Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần**

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 10. Thu hồi cổ phần**

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán

số tiền còn lại và chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Tổng công ty phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ.

2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.

3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.

4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật Doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.

5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Tổng công ty phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.

6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cập trong việc gửi thông báo.

## **V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT**

### **Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát**

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Tổng công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát;
3. Tổng giám đốc.

## **VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

### **Điều 12. Quyền của cổ đông**

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:

a) Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;

b) Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c) Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Tổng công ty;

d) Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;

đ) Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;

e) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Tổng công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

g) Khi Tổng công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Tổng công ty;

h) Yêu cầu Tổng công ty mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;

i) Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Tổng công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;

k) Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Tổng công ty công bố theo quy định của pháp luật;

l) Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

m) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Các quyền đối với các loại cổ phần khác (nếu có) phát sinh sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:

a) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

b) Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Tổng công ty;

c) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Tổng công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Tổng công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

d) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Tổng công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước

ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;

đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

### **Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông**

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.

2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Tổng công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Tổng công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Tổng công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Tổng công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.

3. Tuân thủ Điều lệ Tổng công ty và Quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty.

4. Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

5. Bảo mật các thông tin được Tổng công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Tổng công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.

6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng các phương tiện khác theo đúng quy định của pháp luật.

7. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Tổng công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

- a) Vi phạm pháp luật;
- b) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- c) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Tổng công ty.

8. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **Điều 14. Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Tổng công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Tổng công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Tổng công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tổng công ty.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

- a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Tổng công ty;
- b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập họp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
- d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- đ) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn

lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này;

b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

c) Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Tổng công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

d) Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

### **Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Thông qua định hướng phát triển của Tổng công ty;
- b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;
- đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty;
- e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Tổng công ty và cổ đông Tổng công ty;
- i) Quyết định tổ chức lại, giải thể Tổng công ty;
- k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- l) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Tổng công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- n) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

- a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Tổng công ty;
- b) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
- c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
- d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Tổng công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;
- đ) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;
- e) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
- g) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- h) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- i) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- k) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Tổng công ty khi xét thấy cần thiết;
- l) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Tổng công ty;
- m) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
- n) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Tổng công ty;
- o) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Tổng công ty và chỉ định người thanh lý;
- p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;
- q) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- r) Tổng công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
- s) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- t) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;
- u) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

## **Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Tổng công ty).

3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

- a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
- c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Tổng công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

## **Điều 17. Thay đổi các quyền**

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu 02 cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu 1/3 giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 ngày tiếp theo và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19, 20 và 21 Điều lệ này.

4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Tổng công ty không bị thay đổi khi Tổng công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

### **Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ này.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Tổng công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

c) Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;

d) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;

đ) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

e) Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;

g) Các công việc khác phục vụ đại hội.

3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Tổng công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;

b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

c) Phiếu biểu quyết;

d) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Tổng công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;

b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này;

c) Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

#### **Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

#### **Điều 20. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Tổng công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành

hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

10. Trường hợp Tổng công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Tổng công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

#### **Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua**

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được chào bán;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng công ty;

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản của Tổng công ty hoặc chi nhánh có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;

đ) Tổ chức lại, giải thể Tổng công ty;

e) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ.

2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 51% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

### **Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Tổng công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 15 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Mục đích lấy ý kiến;

c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

đ) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

e) Thời hạn phải gửi về Tổng công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Tổng công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

a) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Tổng công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b) Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Tổng công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;

c) Các phiếu lấy ý kiến gửi về Tổng công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường

hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Tổng công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
- c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- đ) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- e) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Tổng công ty.

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành hoặc có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;

e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Tổng công ty.

#### **Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này.

2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

### **VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Tổng công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cần

trọng và vì lợi ích cao nhất của Tổng công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên của công ty khác);
- đ) Lợi ích có liên quan tới Tổng công ty và các bên có liên quan của Tổng công ty;
- e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty;
- g) Tổng công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới Tổng công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp.

#### **Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người.
2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Tổng công ty phải đảm bảo tối thiểu 01 thành viên không điều hành. Tổng công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Tổng công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.

5. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

6. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Tổng công ty.

### **Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Tổng công ty, có toàn quyền nhân danh Tổng công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Tổng công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Tổng công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Tổng công ty;

b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Tổng công ty;

đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 10% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty, trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ Tổng công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Tổng công ty;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Tổng công ty; yêu cầu phá sản Tổng công ty;

q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Quy chế về công bố thông tin của Tổng công ty;

s) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

#### **Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Tổng công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Tổng công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Tổng công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Tổng công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao

gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

### **Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

#### **2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng giám đốc.**

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
- b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
- c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Tổng công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

### **Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý một (01) lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của Ban kiểm soát;

- b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
- d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Tổng công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, thư điện tử, phần mềm Văn phòng điện tử nội bộ của Tổng công ty và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Tổng công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng

quản trị chậm nhất là một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

### **Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty.

### **Điều 32. Người phụ trách quản trị Tổng công ty**

1. Hội đồng quản trị của Tổng công ty phải bổ nhiệm ít nhất một (01) người phụ trách quản trị Tổng công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị Tổng công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký Tổng công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

2. Người phụ trách quản trị Tổng công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Tổng công ty.

3. Người phụ trách quản trị Tổng công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Tổng công ty và cổ đông;

b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;

c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

d) Tham dự các cuộc họp;

đ) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;

e) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;

g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Tổng công ty;

- h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- i) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty;
- k) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

## **VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

### **Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý**

Hệ thống quản lý của Tổng công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Tổng công ty. Tổng công ty có Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

### **Điều 34. Người điều hành Tổng công ty**

1. Người điều hành Tổng công ty bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ Tổng công ty.

2. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Tổng công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Tổng công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm để hỗ trợ Tổng công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

3. Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

4. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Tổng công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Tổng công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

### **Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc**

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng giám đốc.

2. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Tổng công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

3. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Tổng công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Tổng công ty;

d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty;

đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Tổng công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

e) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Tổng công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;

g) Tuyển dụng lao động;

h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

i) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Tổng công ty, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.

## **IX. BAN KIỂM SOÁT**

### **Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)**

1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ này.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

### **Điều 37. Thành phần Ban Kiểm soát**

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Tổng công ty là (03) ba người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:

a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng công ty;

b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Tổng công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này;

b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

d) Các trường hợp khác theo quy định pháp luật và tại Điều lệ này.

4. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty;

d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 38. Trưởng Ban kiểm soát**

1. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát:

a) Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;

b) Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;

c) Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Tổng công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.

2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

3. Giám sát tình hình tài chính của Tổng công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác.

4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông.

5. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Tổng công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

7. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

8. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Tổng công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Tổng công ty trong giờ làm việc.

9. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

#### **Điều 40. Cuộc họp của Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

#### **Điều 41. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát**

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Tổng công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Tổng công ty.

#### **X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Tổng công ty.

#### **Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Tổng công ty.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con, công ty khác do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Tổng công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

5. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

6. Giao dịch giữa Tổng công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:

a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc), người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b) Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 20% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 20% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

7. Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của Tổng công ty và công ty mẹ, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Tổng công ty và công ty mẹ theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.

#### **Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Tổng công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Tổng công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Tổng công ty ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Tổng công ty, hành động trung thực, cần trọng vì lợi ích của Tổng công ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Tổng công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

## **XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ TỔNG CÔNG TY**

### **Điều 44. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ**

1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:

a) Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Tổng công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Tổng công ty.

2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của Tổng công ty, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của Tổng công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

4. Tổng công ty phải lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.

5. Điều lệ Tổng công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty.

## **XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN**

### **Điều 45. Công nhân viên và công đoàn**

1. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.

2. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Tổng công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Tổng công ty và quy định pháp luật hiện hành.

## **XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN**

### **Điều 46. Phân phối lợi nhuận**

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Tổng công ty.

2. Tổng công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Tổng công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Tổng công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Tổng công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Tổng công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

## **XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN**

### **Điều 47. Tài khoản ngân hàng**

1. Tổng công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Tổng công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

3. Tổng công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Tổng công ty mở tài khoản.

#### **Điều 48. Năm tài chính**

Năm tài chính của Tổng công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng 01 hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 cùng năm. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

#### **Điều 49. Chế độ kế toán**

1. Chế độ kế toán Tổng công ty sử dụng là Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS), chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành khác được Bộ Tài chính chấp thuận.

2. Tổng công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Tổng công ty.

3. Tổng công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Tổng công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

### **XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN**

#### **Điều 50. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý**

1. Tổng công ty phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. Tổng công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Tổng công ty.

3. Tổng công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

#### **Điều 51. Báo cáo thường niên**

Tổng công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

## **XVI. KIỂM TOÁN TỔNG CÔNG TY**

### **Điều 52. Kiểm toán**

1. Đại hội đồng cổ đông chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.

2. Bản sao của báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Tổng công ty.

3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán Tổng công ty được phép tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông mà các cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty.

## **XVII. DẤU CỦA DOANH NGHIỆP**

### **Điều 53. Dấu của doanh nghiệp**

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Tổng công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của Tổng công ty (nếu có).

3. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **XVIII. GIẢI THỂ TỔNG CÔNG TY**

### **Điều 54. Giải thể Tổng công ty**

1. Tổng công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:

a) Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ Tổng công ty mà không có quyết định gia hạn;

b) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác;

d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc giải thể Tổng công ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

### **Điều 55. Gia hạn hoạt động**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy (07) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Tổng công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị.

2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có số cổ đông đại diện từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông tán thành.

### **Điều 56. Thanh lý**

1. Tối thiểu sáu (06) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Tổng công ty hoặc sau khi có một quyết định giải thể Tổng công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên. Hai (02) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một (01) thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên Tổng công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Tổng công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Tổng công ty.

2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Tổng công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Tổng công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.

3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:

- a) Các chi phí thanh lý;
- b) Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;
- c) Nợ thuế;
- d) Các khoản nợ khác của Tổng công ty;
- đ) Số dư còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được phân chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

## **XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ**

### **Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ**

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Tổng công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Luật Doanh nghiệp, các luật khác hoặc các thỏa thuận giữa:

- a) Cổ đông với Tổng công ty;
- b) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay người điều hành khác.

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Trọng tài kinh tế chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài kinh tế hoặc Tòa án có thẩm quyền.

3. Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

## **XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**

### **Điều 58. Điều lệ Tổng công ty**

1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Tổng công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Tổng công ty.

## **XXI. NGÀY HIỆU LỰC**

### **Điều 59. Ngày hiệu lực**

1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 59 điều được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – Công ty cổ phần nhất trí thông qua ngày 17 tháng 4 năm 2026 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.

2. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại Trụ sở chính của Tổng công ty.

3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Tổng công ty.

4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Tổng công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị. *✓*

**TỔNG CÔNG TY THỦY SẢN VIỆT NAM**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

(Người đại diện theo pháp luật)



**MAI XUÂN PHONG**



**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
Independence – Freedom – Happiness



**SEAPRODEX**

**CHARTER**  
**ON ORGANIZATION AND**  
**OPERATION OF**  
**VIETNAM SEAPRODUCTS**  
**JOINT STOCK CORPORATION**  
(5th amendment and supplement)

Ho Chi Minh City, April 17, 2026

## TABLE OF CONTENTS

<b>I. DEFINITION OF TERMS IN THE CHARTER.....</b>	<b>4</b>
Article 1. Interpretation of Terms.....	4
<b>II. NAME, LEGAL FORM, HEAD OFFICE, BRANCHES, REPRESENTATIVE OFFICES, BUSINESS LOCATION, DURATION OF OPERATION, AND LEGAL REPRESENTATIVE OF SEAPRODEX .....</b>	<b>5</b>
Article 2. Name, Legal Form, Head Office, Branches, Representative Offices, and Duration of Operation of Seaprodex.....	5
Article 3. Legal Representative of Seaprodex .....	6
<b>III. OBJECTIVES, SCOPE OF BUSINESS, AND OPERATIONS OF SEAPRODEX.....</b>	<b>6</b>
Article 4. Objectives of Operation of Seaprodex .....	6
Article 5. Scope of Business and Operations of Seaprodex .....	6
<b>IV. CHARTER CAPITAL, SHARES, AND FOUNDING SHAREHOLDERS .....</b>	<b>7</b>
Article 6. Charter Capital, Shares, and Founding Shareholders.....	7
Article 7. Share Certificates.....	7
Article 8. Other Securities Certificate .....	8
Article 9. Transfer of Shares.....	8
Article 10. Share Forfeiture.....	8
<b>V. ORGANIZATIONAL STRUCTURE, GOVERNANCE AND SUPERVISION.....</b>	<b>9</b>
Article 11. Organizational Structure, Governance and Supervision .....	9
<b>VI. SHAREHOLDERS AND THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS .....</b>	<b>9</b>
Article 12. Rights of Shareholders .....	9
Article 13. Obligations of Shareholders .....	11
Article 14. General Meeting of Shareholders.....	12
Article 15. Rights and Obligations of the General Meeting of Shareholders.....	14
Article 16. Authorization to attend the General Meeting of Shareholders.....	16
Article 17. Variation of Rights .....	17
Article 18. Convening of meetings, agenda, and notice of the General Meeting of Shareholders .....	17
Article 19. Conditions for conducting meetings of the General Meeting of Shareholders .....	19
Article 20. Procedures for conducting meetings and voting at the General Meeting of Shareholders .....	19
Article 21. Conditions for adoption of Resolutions of the General Meeting of Shareholders ..	22
Article 22. Authority and procedures for obtaining written opinions of shareholders to adopt Resolutions of the General Meeting of Shareholders.....	23
Article 23. Resolutions and Minutes of the General Meeting of Shareholders.....	24
Article 24. Request for annulment of Resolutions of the General Meeting of Shareholders ....	26
<b>VII. BOARD OF DIRECTORS .....</b>	<b>26</b>
Article 25. Nomination and Candidacy for Members of the Board of Directors .....	26

Article 26. Composition and term of Members of the Board of Directors.....	27
Article 27. Rights and Obligations of the Board of Directors .....	27
Article 28. Remuneration, Bonuses, and Other Benefits of Members of the Board of Directors .....	29
Article 29. Chairman of the Board of Directors .....	30
Article 30. Meetings of the Board of Directors .....	31
Article 31. Sub-committees under the Board of Directors .....	33
Article 32. Person in charge of corporate governance at Seaprodex.....	33
<b>VIII. GENERAL DIRECTOR AND OTHER EXECUTIVES .....</b>	<b>34</b>
Article 33. Organizational structure of management.....	34
Article 34. Executives of Seaprodex .....	34
Article 35. Appointment, dismissal, rights and obligations of the General Director .....	35
<b>IX. BOARD OF SUPERVISORS.....</b>	<b>36</b>
Article 36. Nomination and self-nomination for members of the Board of Supervisors (Supervisors).....	36
Article 37. Composition of the Board of Supervisors .....	36
Article 38. Head of the Board of Supervisors .....	37
Article 39. Rights and Obligations of the Board of Supervisors .....	37
Article 40. Meetings of the Board of Supervisors .....	38
Article 41. Salaries, remuneration, bonuses and other benefits of Members of the Board of Supervisors .....	38
<b>X. RESPONSIBILITIES OF MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS, MEMBERS OF THE BOARD OF SUPERVISORS, THE GENERAL DIRECTOR AND OTHER EXECUTIVES.....</b>	<b>39</b>
Article 42. Duty of Loyalty and Avoidance of Conflicts of Interest.....	39
Article 43. Liability for Damages and Indemnification .....	40
<b>XI. RIGHT TO ACCESS DOCUMENTS AND RECORDS OF SEAPRODEX .....</b>	<b>41</b>
Article 44. Right to access documents and records .....	41
<b>XII. EMPLOYEES AND TRADE UNION .....</b>	<b>42</b>
Article 45. Employees and Trade Union .....	42
<b>XIII. PROFIT DISTRIBUTION.....</b>	<b>42</b>
Article 46. Profit Distribution.....	42
<b>XIV. ACCOUNTS, FISCAL YEAR AND ACCOUNTING REGIME .....</b>	<b>42</b>
Article 47. Bank Accounts .....	42
Article 48. Fiscal Year.....	43
Article 49. Accounting Regime .....	43
<b>XV. FINANCIAL STATEMENTS, ANNUAL REPORT AND INFORMATION DISCLOSURE RESPONSIBILITIES.....</b>	<b>43</b>
Article 50. Annual, Semi-Annual and Quarterly Financial Statements .....	43

Article 51. Annual Report .....	44
<b>XVI. AUDIT OF SEAPRODEX.....</b>	<b>44</b>
Article 52. Audit.....	44
<b>XVII. SEAL OF THE ENTERPRISE .....</b>	<b>44</b>
Article 53. Seal of the Enterprise.....	44
<b>XVIII. DISSOLUTION OF SEAPRODEX.....</b>	<b>44</b>
Article 54. Dissolution of Seaprodex .....	44
Article 55. Extension of Operation.....	45
Article 56. Liquidation .....	45
<b>XIX. INTERNAL DISPUTE RESOLUTION.....</b>	<b>46</b>
Article 57. Internal dispute resolution .....	46
<b>XX. AMENDMENT AND SUPPLEMENTATION OF THE CHARTER .....</b>	<b>46</b>
Article 58. Charter of Seaprodex.....	46
<b>XXI. EFFECTIVE DATE.....</b>	<b>46</b>
Article 59. Effective Date.....	46

## **PREAMBLE**

This Charter was approved in accordance with the valid decision of the General Meeting of Shareholders of Vietnam Seaproducts Joint Stock Corporation (hereinafter referred to as the “Seaprodex”) officially held on April 17, 2026.

### **I. DEFINITION OF TERMS IN THE CHARTER**

#### **Article 1. Interpretation of Terms**

1. In this Charter, the following terms shall have the meanings ascribed to them below:

a) “Charter Capital” means the total par value of shares sold or registered for purchase upon the establishment of the joint-stock company and as prescribed in Article 6 of this Charter;

b) “Voting Capital” means the share capital under which the owner has the right to vote on matters within the deciding authority of the General Meeting of Shareholders;

c) “Law on Enterprises” means the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 approved by the National Assembly on June 17, 2020;

d) “Law on Securities” means the Law on Securities No. 54/2019/QH14 approved by the National Assembly on November 26, 2019;

đ) “Vietnam” means the Socialist Republic of Vietnam;

e) “Establishment Date” means the date Seaprodex was first granted the Enterprise Registration Certificate.

g) “Executive officer” means the General Director, Deputy General Director, and Chief Accountant.

h) “Manager” means a manager of Seaprodex, including the Chairman of the Board of Directors, members of the Board of Directors, General Director, Deputy General Director and Chief Accountant.

i) “Related Persons” means individuals or organizations as prescribed in Clause 46, Article 4 of the Law on Securities;

k) “Shareholder” is an individual or organization owning at least one share of joint stock company;

l) “Founding Shareholder” means a shareholder owning at least one ordinary share and whose name appears on the list of founding shareholders of the joint-stock company;

m) “Major Shareholder” means a shareholder as defined in Clause 18, Article 4 of the Law on Securities;

n) "Operating Term" means the duration of operation of the Seaprodex as specified in Article 2 of this Charter and the Resolution of the General Meeting of Shareholders.

o) "Stock Exchange" means the Vietnam Stock Exchange and its subsidiaries.

2. In this Charter, references to any provision or legal document shall include any amendments, supplements, or replacements thereof.

3. Headings (Sections, Articles) are included for convenience of reference only and shall not affect the interpretation of this Charter.

## **II. NAME, LEGAL FORM, HEAD OFFICE, BRANCHES, REPRESENTATIVE OFFICES, BUSINESS LOCATION, DURATION OF OPERATION, AND LEGAL REPRESENTATIVE OF SEAPRODEX**

### **Article 2. Name, Legal Form, Head Office, Branches, Representative Offices, and Duration of Operation of Seaprodex**

#### 1. Name

- Vietnamese name: TỔNG CÔNG TY THỦY SẢN VIỆT NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN

- English name: VIETNAM SEAPRODUCTS JOINT STOCK CORPORATION

- Trading name: SEAPRODEX

- Abbreviation: SEAPRODEX

2. Seaprodex is a joint stock company with legal status in accordance with the current laws of Vietnam.

#### 3. Registered head office of Seaprodex:

- Address: No. 02-04-06 Dong Khoi, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City

- Telephone: (028) 38297214

- Fax: (028) 38290146

- Email: seaprodex@seaprodex.vn

- Website: www.seaprodex.vn

4. Seaprodex can establish branches and representative offices in business markets to perform Seaprodex's operation objectives in accordance with the Board of Directors' decisions and legal regulations.

5. Unless its operation is terminated prior to the time limit specified in Clause 2, Article 54 or extended in accordance with Article 55 of this Charter, the operating

term of Seaprodex shall commence from the date of establishment and shall be indefinite.

### **Article 3. Legal Representative of Seaprodex**

1. Seaprodex has one (01) legal representative: The General Director.

2. The legal representative of Seaprodex is an individual who represents Seaprodex in exercising the rights and performing the obligations arising from its transactions, and who represents Seaprodex as a plaintiff, defendant, or a person with related rights and obligations before Arbitration and the Courts. The responsibilities of the legal representative shall be performed in accordance with Article 13 of the Law on Enterprises and other rights and obligations as prescribed by applicable laws.

## **III. OBJECTIVES, SCOPE OF BUSINESS, AND OPERATIONS OF SEAPRODEX**

### **Article 4. Objectives of Operation of Seaprodex**

1. The principal lines of business of Seaprodex are:

- a) Processing and export of seafood;
- b) Aquaculture;
- c) Mechanical engineering for shipbuilding and ship repair;
- d) Domestic trading of seafood;
- đ) Provision of import services serving seafood production and domestic consumption;
- e) Provision of tourism services related to the fisheries sector, such as eco-tourism and marine and island tourism;
- g) Office leasing, warehousing services, and hotel services based on the exploitation of existing assets;
- h) Other business lines not prohibited by law.

2. The operational objectives of Seaprodex are to preserve and develop capital, increase returns for shareholders; create stable employment and improve employees' income; fulfill responsibilities toward the community; and fully discharge obligations to the State.

### **Article 5. Scope of Business and Operations of Seaprodex**

Seaprodex is permitted to conduct business activities in accordance with the lines of business stipulated in this Charter that have been duly registered, for which changes have been notified to the business registration authority, and which have been published on the National Business Registration Portal.

## **IV. CHARTER CAPITAL, SHARES, AND FOUNDING SHAREHOLDERS**

### **Article 6. Charter Capital, Shares, and Founding Shareholders**

1. The charter capital of Seaprodex is VND 1.250.000.000.000 (in words: One trillion two hundred and fifty billion Vietnamese dong).

The charter capital of Seaprodex is divided into 125.000.000 shares with a par value of VND 10,000 per share.

2. Seaprodex may adjust its charter capital subject to approval by the General Meeting of Shareholders and in accordance with applicable laws.

3. As at the date of adoption of this Charter, all shares of Seaprodex are ordinary shares. The rights and obligations attached to each class of shares are stipulated in Articles 12 and 13 of this Charter.

4. Seaprodex may issue preference shares of various classes upon approval by the General Meeting of Shareholders and in compliance with applicable laws.

5. Seaprodex has no founding shareholders.

6. Ordinary shares shall be offered for subscription to existing shareholders in proportion to their respective holdings of ordinary shares in Seaprodex, unless otherwise resolved by the General Meeting of Shareholders. Any unsubscribed shares shall be determined by the Board of Directors. The Board of Directors may allocate such shares to appropriate persons on terms and conditions as it deems appropriate, provided that such terms shall not be more favorable than those offered to existing shareholders, except where such shares are sold by way of auction.

7. Seaprodex may repurchase its own issued shares in accordance with the provisions of this Charter and applicable laws. Shares so repurchased shall constitute treasury shares, and the Board of Directors may re-offer such shares in accordance with the Law on Securities, relevant implementing regulations, and this Charter.

8. Seaprodex may issue other types of securities upon approval by the General Meeting of Shareholders and in compliance with applicable laws.

### **Article 7. Share Certificates**

1. Shareholders of Seaprodex shall be issued share certificates corresponding to the number and class of shares held.

2. A share certificate is a security evidencing the lawful rights and interests of its holder in respect of a portion of the charter capital of the issuing entity. A share certificate shall contain all particulars as prescribed in Clause 1, Article 121 of the Law on Enterprises.

3. Within fifteen (15) days from the date of receipt of a complete dossier for registration of share transfer in accordance with Seaprodex's regulations, or within thirty (30) days (or such other period as may be stipulated in the terms of issuance) from the date of full payment for the subscribed shares in accordance with the share issuance plan of Seaprodex, the shareholder shall be issued a share certificate. Shareholders shall not be required to bear the cost of printing share certificates.

4. In the event that a share certificate is lost, damaged, or otherwise destroyed, the shareholder shall be reissued a share certificate by Seaprodex upon the shareholder's request. Such request must include:

a) Information relating to the lost, damaged, or otherwise destroyed share certificate;

b) An undertaking to assume full responsibility for any disputes arising from the reissuance of the new share certificate.

#### **Article 8. Other Securities Certificate**

Bond certificates or other securities certificates issued by Seaprodex shall bear the signature of the legal representative and the seal of Seaprodex.

#### **Article 9. Transfer of Shares**

1. All shares shall be freely transferable unless otherwise provided in this Charter and applicable laws. Shares listed or registered for trading on a Stock Exchange shall be transferred in accordance with the laws on securities and the securities market.

2. Shares which have not been fully paid for shall not be transferable and shall not entitle the holder to related rights and benefits, including the right to receive dividends, the right to receive shares issued for capital increase from equity, the right to subscribe for newly issued shares, and other rights and benefits as prescribed by law.

#### **Article 10. Share Forfeiture**

1. In the event that a shareholder fails to pay in full and on time the amount payable for subscribed shares, the Board of Directors shall notify and have the right to require such shareholder to pay the outstanding amount and to be liable corresponding to the total par value of the shares subscribed for with respect to the financial obligations of Seaprodex arising from such failure to make full payment.

2. The notice of payment must specify a new payment deadline (being at least seven (07) days from the date of the notice), the place of payment, and must clearly state that, in the event of failure to comply with such notice, the unpaid shares shall be subject to forfeiture.

3. The Board of Directors shall have the right to forfeit shares that have not been fully paid for within the prescribed time limit if the requirements set out in the aforesaid notice are not complied with.

4. Shares subject to forfeiture shall be deemed shares available for offering as prescribed in Clause 3, Article 112 of the Law on Enterprises. The Board of Directors may directly or authorize the sale or reallocation of such shares on such terms and conditions as it deems appropriate.

5. A shareholder whose shares have been forfeited shall cease to be a shareholder in respect of such shares but shall remain liable for the financial obligations of Seaprodex corresponding to the total par value of the shares subscribed for, arising up to the time of forfeiture, in accordance with the decision of the Board of Directors, from the date of forfeiture until full payment is made. The Board of Directors shall have full authority to enforce payment of the total value of such shares at the time of forfeiture.

6. Notice of forfeiture shall be sent to the holder of the forfeited shares prior to the forfeiture. The forfeiture shall remain valid notwithstanding any error or omission in the delivery of such notice.

## **V. ORGANIZATIONAL STRUCTURE, GOVERNANCE AND SUPERVISION**

### **Article 11. Organizational Structure, Governance and Supervision**

The organizational structure for management, governance, and supervision of Seaprodex shall comprise:

1. The General Meeting of Shareholders;
2. The Board of Directors and the Board of Supervisors;
3. The General Director.

## **VI. SHAREHOLDERS AND THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

### **Article 12. Rights of Shareholders**

1. Ordinary shareholders shall have the following rights:

a) To attend and speak at meetings of the General Meeting of Shareholders and to exercise voting rights directly, through an authorized representative, or by other means as prescribed in this Charter and applicable laws. Each ordinary share shall carry one (01) vote;

b) To receive dividends at the rate as decided by the General Meeting of Shareholders;

c) To be given pre-emptive rights to subscribe for new shares in proportion to their respective holdings of ordinary shares in Seaprodex;

d) To freely transfer their shares to others, except in the cases provided in Clause 3, Article 120 and Clause 1, Article 127 of the Law on Enterprises and other relevant laws;

đ) To examine, access and extract information relating to names and contact addresses in the list of shareholders entitled to vote, and to request correction of their inaccurate information;

e) To examine, access, extract or obtain copies of the Charter of Seaprodex, minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders, and resolutions of the General Meeting of Shareholders;

g) Upon dissolution or bankruptcy of Seaprodex, to receive a portion of the remaining assets in proportion to their shareholding in Seaprodex;

h) To request Seaprodex to repurchase their shares in the cases provided in Article 132 of the Law on Enterprises;

i) To be treated equally. Each share of the same class shall confer equal rights, obligations, and interests upon its holder. Where Seaprodex has different classes of preference shares, the rights and obligations attached thereto must be approved by the General Meeting of Shareholders and fully disclosed to shareholders;

k) To have full access to periodic and ad hoc information disclosed by Seaprodex in accordance with applicable laws;

l) To have their lawful rights and interests protected; to request suspension or annulment of resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors in accordance with the Law on Enterprises;

m) Other rights as prescribed by applicable laws and this Charter.

Rights attaching to other classes of shares (if any) shall be exercised in accordance with applicable laws.

2. A shareholder or a group of shareholders holding five percent (5%) or more of the total ordinary shares shall have the following rights:

a) To request the Board of Directors to convene a meeting of the General Meeting of Shareholders in accordance with Clause 3, Article 115 and Article 140 of the Law on Enterprises;

b) To examine, access and extract minutes, resolutions, and decisions of the Board of Directors; semi-annual and annual financial statements; reports of the Board of Supervisors; contracts and transactions subject to approval by the Board of

Directors; and other documents, except those relating to trade secrets and business secrets of Seaprodex;

c) To request the Board of Supervisors to inspect specific matters relating to the management and operation of Seaprodex where deemed necessary. Such request must be made in writing and include: full name, contact address, nationality, and legal identification of individual shareholders; name, enterprise code or legal identification, and head office address for institutional shareholders; number of shares held and registration date of shares of each shareholder; total number of shares held by the group and their ownership ratio in the total shares of Seaprodex; matters to be inspected and the purpose of inspection;

d) To propose matters to be included in the agenda of the General Meeting of Shareholders. Such proposal must be made in writing and submitted to Seaprodex no later than three (03) working days prior to the opening date. The proposal must specify the name of the shareholder, the number of each class of shares held, and the matters proposed for inclusion in the agenda;

đ) Other rights as prescribed by applicable laws and this Charter.

3. A shareholder or a group of shareholders holding ten percent (10%) or more of the total ordinary shares shall have the right to nominate candidates to the Board of Directors and the Board of Supervisors. The nomination shall be conducted as follows:

a) Shareholders forming a group to nominate candidates must notify the meeting of such grouping prior to the opening of the General Meeting of Shareholders;

b) Based on the number of members of the Board of Directors and the Board of Supervisors, shareholders or groups of shareholders specified in this Clause shall be entitled to nominate one or more candidates to the Board of Directors and the Board of Supervisors in accordance with the decision of the General Meeting of Shareholders. In the event that the number of candidates nominated by such shareholders or groups of shareholders is fewer than the number they are entitled to nominate, the remaining candidates shall be nominated by the Board of Directors, the Board of Supervisors and other shareholders.

### **Article 13. Obligations of Shareholders**

Ordinary shareholders shall have the following obligations:

1. To fully pay for the shares subscribed for in a timely manner.

2. Not to withdraw the capital contributed in the form of ordinary shares from Seaprodex in any manner, except where such shares are repurchased by Seaprodex or by another person. In the event that a shareholder withdraws part or all of the contributed share capital in violation of this provision, such shareholder and related persons within Seaprodex shall be jointly and severally liable for the debts and other

property obligations of Seaprodex to the extent of the value of the withdrawn shares and any damages incurred.

3. To comply with the Charter of Seaprodex and its Internal governance regulations.

4. To comply with the resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.

5. To maintain confidentiality of information provided by Seaprodex in accordance with the Charter and applicable laws; to use such information solely for the purpose of exercising and protecting their lawful rights and interests; and not to disclose, copy, or transmit such information to any organization or individual.

6. To attend meetings of the General Meeting of Shareholders and exercise voting rights by the following means:

a) Attending and voting in person at the meeting;

b) Authorizing another individual or organization to attend and vote on their behalf;

c) Attending and voting via online conferencing, electronic voting, or other electronic means;

d) Sending voting ballots to the meeting by mail, fax, or email;

đ) Sending voting ballots by other means in accordance with applicable laws.

7. To bear personal responsibility when acting in the name of Seaprodex in any form to carry out any of the following acts:

a) Violating the law;

b) Conducting business or other transactions for personal gain or for the benefit of other organizations or individuals;

c) Settling debts not yet due in the presence of financial risks to Seaprodex.

8. To fulfill other obligations as prescribed by applicable laws.

#### **Article 14. General Meeting of Shareholders**

1. The General Meeting of Shareholders comprises all shareholders having voting rights and is the highest decision-making body of Seaprodex. The General Meeting of Shareholders shall convene an Annual General Meeting once every year within four (04) months from the end of the fiscal year. The Board of Directors may decide to extend the time for convening the Annual General Meeting where necessary, but not exceeding six (06) months from the end of the fiscal year. In addition to the Annual General Meeting, the General Meeting of Shareholders may convene extraordinary meetings. The location of a General Meeting of Shareholders meeting

shall be determined as the place where the chairperson attends the meeting and must be within the territory of Vietnam.

2. The Board of Directors shall convene the Annual General Meeting and select an appropriate venue. The Annual General Meeting shall decide on matters as prescribed by law and this Charter, in particular approving the audited annual financial statements. Where the audit report on the annual financial statements of Seaprodex contains material qualifications, adverse opinions, or a disclaimer of opinion, Seaprodex must invite a representative of the approved auditing firm that conducted the audit to attend the Annual General Meeting, and such representative shall be responsible for attending the Annual General Meeting of Seaprodex.

3. The Board of Directors must convene an Extraordinary General Meeting of Shareholders in the following cases:

- a) Where deemed necessary for the interests of Seaprodex;
- b) Where the number of remaining members of the Board of Directors or the Board of Supervisors is fewer than the minimum number prescribed by law;
- c) Upon request of a shareholder or a group of shareholders as specified in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises; such request must be made in writing, clearly stating the reasons and purposes of the meeting, and must bear the signatures of the relevant shareholders or be made in multiple documents collectively bearing sufficient signatures of the relevant shareholders;
- d) Upon request of the Board of Supervisors;
- đ) Other cases as prescribed by applicable laws and this Charter.

4. Convening an Extraordinary General Meeting of Shareholders:

a) The Board of Directors must convene a General Meeting of Shareholders within thirty (30) days from the date on which the number of remaining members of the Board of Directors or the Board of Supervisors falls below the level specified in point (b), Clause 3 of this Article, or from the date of receipt of a request as specified in points (c) and (d), Clause 3 of this Article;

b) Where the Board of Directors fails to convene the General Meeting of Shareholders in accordance with point (a), Clause 4 of this Article, within the following thirty (30) days, the Board of Supervisors shall replace the Board of Directors in convening the General Meeting of Shareholders in accordance with Clause 3, Article 140 of the Law on Enterprises;

c) Where the Board of Supervisors fails to convene the General Meeting of Shareholders in accordance with point (b), Clause 4 of this Article, the shareholder(s) or group of shareholders specified in point (c), Clause 3 of this Article shall have the

right to request the company's representative to convene the General Meeting of Shareholders in accordance with the Law on Enterprises.

In such case, the shareholder(s) or group of shareholders convening the General Meeting of Shareholders may request the business registration authority to supervise the order and procedures for convening, conducting the meeting, and adopting resolutions of the General Meeting of Shareholders. All expenses for convening and conducting the General Meeting of Shareholders shall be reimbursed by Seaprodex. Such expenses shall not include costs incurred by shareholders when attending the General Meeting of Shareholders, including accommodation and travel expenses.

d) Procedures for organizing the General Meeting of Shareholders shall comply with Clause 5, Article 140 of the Law on Enterprises.

#### **Article 15. Rights and Obligations of the General Meeting of Shareholders**

1. The General Meeting of Shareholders shall have the following rights and obligations:

- a) To approve the development orientation of Seaprodex;
- b) To decide on the classes of shares and the total number of shares of each class authorized to be offered; to determine the annual dividend rate for each class of shares;
- c) To elect, remove, and dismiss members of the Board of Directors and members of the Board of Supervisors;
- d) To decide on investment or sale of assets with a value equal to or exceeding thirty-five percent (35%) of the total assets recorded in the most recent financial statements of Seaprodex;
- đ) To decide on amendments and supplements to the Charter of Seaprodex;
- e) To approve the annual financial statements;
- g) To decide on the repurchase of more than ten percent (10%) of the total number of issued shares of each class;
- h) To examine and handle violations committed by members of the Board of Directors or the Board of Supervisors that cause damage to Seaprodex and its shareholders;
- i) To decide on the reorganization or dissolution of Seaprodex;
- k) To decide on the budget or the total remuneration, bonuses, and other benefits for the Board of Directors and the Board of Supervisors;
- l) To approve the Internal governance regulations; and the Operating regulations of the Board of Directors and the Board of Supervisors;

m) To approve the list of approved auditing firms; to decide on the approved auditing firm to audit the operations of Seaprodex; and to dismiss an approved auditor where deemed necessary;

n) Other rights and obligations as prescribed by applicable laws.

2. The General Meeting of Shareholders shall discuss and approve the following matters:

a) The annual business plan of Seaprodex;

b) The audited annual financial statements;

c) Reports of the Board of Directors on corporate governance and the performance of the Board of Directors and each of its members;

d) Reports of the Board of Supervisors on the business performance of Seaprodex and on the performance of the Board of Directors and the General Director;

đ) Self-assessment reports of the Board of Supervisors and its members;

e) The dividend rate for each share of each class;

g) The number of members of the Board of Directors and the Board of Supervisors;

h) The election, removal, and dismissal of members of the Board of Directors and the Board of Supervisors;

i) The budget or total remuneration, bonuses, and other benefits for the Board of Directors and the Board of Supervisors;

k) Approval of the list of approved auditing firms; and decision on the approved auditing firm to audit the operations of Seaprodex where deemed necessary;

l) Amendments and supplements to the Charter of Seaprodex;

m) The classes and number of new shares to be issued for each class, and the transfer of shares of founding shareholders within the first three (03) years from the date of establishment;

n) The division, separation, consolidation, merger, or conversion of Seaprodex;

o) The reorganization and dissolution (liquidation) of Seaprodex and the appointment of liquidators;

p) Investment or sale of assets with a value equal to or exceeding thirty-five percent (35%) of the total assets recorded in the most recent financial statements of Seaprodex;

q) Repurchase of more than ten percent (10%) of the total number of issued shares of each class;

r) Approval of contracts and transactions between Seaprodex and the persons specified in Clause 1, Article 167 of the Law on Enterprises with a value equal to or exceeding thirty-five percent (35%) of the total assets of Seaprodex as recorded in the most recent financial statements;

s) Approval of transactions as prescribed in Clause 4, Article 293 of Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated 31 December 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;

t) Approval of the internal corporate governance regulations, the operating regulations of the Board of Directors, and the operating regulations of the Board of Supervisors;

u) Other matters as prescribed by applicable laws and this Charter.

3. All resolutions and matters included in the meeting agenda must be discussed and voted on at the meeting of the General Meeting of Shareholders.

#### **Article 16. Authorization to attend the General Meeting of Shareholders**

1. A shareholder or an authorized representative of an institutional shareholder may attend the meeting in person or authorize one or more individuals or organizations to attend the meeting on their behalf, or attend the meeting through any of the methods prescribed in Clause 3, Article 144 of the Law on Enterprises.

2. The authorization of an individual or organization to attend the General Meeting of Shareholders as prescribed in Clause 1 of this Article must be made in writing. The power of attorney shall be prepared in accordance with civil laws and must specify the name of the authorizing shareholder, the name of the authorized individual or organization, the number of shares authorized, the content and scope of authorization, the duration of authorization, and the signatures of both the authorizing and authorized parties.

The authorized person attending the General Meeting of Shareholders must submit the power of attorney upon registration for attendance. In case of re-authorization, the attendee must additionally present the original power of attorney from the shareholder or the authorized representative of the institutional shareholder (if not previously registered with Seaprodex).

3. The voting ballot of an authorized attendee within the scope of authorization shall remain valid in any of the following circumstances:

a) The authorizing person has died, has limited legal capacity, or has lost legal capacity;

b) The authorizing person has revoked the authorization;

c) The authorizing person has revoked the authority of the authorized person.

This provision shall not apply where Seaprodex has received notice of any of the above events prior to the opening of the General Meeting of Shareholders or prior to the reconvening of the meeting.

#### **Article 17. Variation of Rights**

1. Any variation or cancellation of special rights attached to a class of preference shares shall be valid only upon approval by shareholders representing at least sixty-five percent (65%) of the total voting rights of all attending shareholders. A resolution of the General Meeting of Shareholders that adversely affects the rights and obligations of holders of a class of preference shares shall only be adopted if it is approved by shareholders of the same class representing at least seventy-five percent (75%) of the total preference shares of that class attending the meeting, or by shareholders of the same class representing at least seventy-five percent (75%) of the total preference shares of that class in the case of approval by written opinion.

2. A meeting of shareholders holding a particular class of preference shares to approve such variation of rights shall be valid only if attended by at least two (02) shareholders (or their authorized representatives) holding at least one-third (1/3) of the total par value of the issued shares of that class. Where such quorum is not met, the meeting shall be reconvened within thirty (30) days, and the shareholders holding such class of shares (regardless of the number of attendees and shares held) present in person or through authorized representatives shall be deemed sufficient to constitute a quorum. At such meetings, shareholders holding such class of shares present in person or through their representatives may request voting by secret ballot. Each share of the same class shall carry equal voting rights at such meetings.

3. The procedures for conducting such separate meetings shall be implemented in accordance with the provisions of Articles 19, 20, and 21 of this Charter.

4. Unless otherwise provided in the terms of issuance of shares, the special rights attached to classes of shares having preferential rights in respect of profit distribution or assets of Seaprodex shall not be deemed to be varied by the issuance of additional shares of the same class.

#### **Article 18. Convening of meetings, agenda, and notice of the General Meeting of Shareholders**

1. The Board of Directors shall convene both Annual and Extraordinary Meetings of the General Meeting of Shareholders. The Board of Directors shall convene an Extraordinary General Meeting of Shareholders in the cases specified in Clause 3, Article 14 of this Charter.

2. The person convening the General Meeting of Shareholders must perform the following tasks:

a) To prepare the list of shareholders eligible to attend and vote at the General Meeting of Shareholders. The list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders shall be prepared not more than ten (10) days prior to the date of sending the notice of invitation. Seaprodex must disclose information regarding the preparation of the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders at least twenty (20) days prior to the record date;

b) To prepare the agenda and contents of the meeting;

c) To prepare documents for the meeting;

d) To draft resolutions of the General Meeting of Shareholders corresponding to the proposed agenda;

đ) To determine the time and venue of the meeting;

e) To notify and send the notice of invitation to all shareholders entitled to attend the meeting;

g) To perform other tasks necessary for the meeting.

3. The notice of invitation to the General Meeting of Shareholders shall be sent to all shareholders by a method ensuring delivery to their registered contact addresses, and shall simultaneously be published on the website of Seaprodex, and disclosed to the State Securities Commission and the Stock Exchange where Seaprodex's shares are listed or registered for trading. The person convening the meeting must send the notice of invitation to all shareholders on the list of shareholders entitled to attend the meeting no later than twenty-one (21) days prior to the opening date of the meeting (calculated from the date the notice is duly sent or dispatched). The agenda of the General Meeting of Shareholders and documents relating to matters to be voted on at the meeting shall be sent to shareholders and/or published on the website of Seaprodex. In the event that such documents are not enclosed with the notice of invitation, the notice must clearly specify the link to access the full set of meeting documents, including:

a) The agenda and documents for use at the meeting;

b) The list and detailed information of candidates in the case of election of members of the Board of Directors and the Board of Supervisors;

c) Voting ballots;

d) Draft resolutions for each matter included in the agenda.

4. A shareholder or a group of shareholders as specified in Clause 2, Article 12 of this Charter shall have the right to propose matters for inclusion in the agenda of the General Meeting of Shareholders. Such proposal must be made in writing and submitted to Seaprodex no later than three (03) working days prior to the opening date

of the meeting. The proposal must specify the name of the shareholder, the number of each class of shares held, and the proposed matters to be included in the agenda.

5. The person convening the General Meeting of Shareholders may refuse a proposal specified in Clause 4 of this Article in any of the following cases:

- a) The proposal is not submitted in accordance with Clause 4 of this Article;
- b) At the time of the proposal, the shareholder or group of shareholders does not hold at least five percent (5%) of the ordinary shares as prescribed in Clause 2, Article 12 of this Charter;
- c) The proposed matter does not fall within the authority of the General Meeting of Shareholders;
- d) Other cases as prescribed by applicable laws and this Charter.

6. The person convening the General Meeting of Shareholders must accept and include the proposals specified in Clause 4 of this Article in the proposed agenda and contents of the meeting, except for the cases specified in Clause 5 of this Article; such proposals shall be officially included in the agenda and contents of the meeting if approved by the General Meeting of Shareholders.

#### **Article 19. Conditions for conducting meetings of the General Meeting of Shareholders**

1. A meeting of the General Meeting of Shareholders shall be conducted when the number of attending shareholders represents more than fifty-one percent (51%) of the total voting rights.

2. In the event that the first meeting does not satisfy the quorum as prescribed in Clause 1 of this Article, a second notice of invitation must be sent within thirty (30) days from the intended date of the first meeting. The second meeting of the General Meeting of Shareholders shall be conducted when the number of attending shareholders represents at least thirty-three percent (33%) of the total voting rights.

3. In the event that the second meeting does not satisfy the quorum as prescribed in Clause 2 of this Article, a third notice of invitation must be sent within twenty (20) days from the intended date of the second meeting. The third meeting of the General Meeting of Shareholders shall be conducted regardless of the total voting rights of the attending shareholders.

#### **Article 20. Procedures for conducting meetings and voting at the General Meeting of Shareholders**

1. Prior to the opening of the meeting, Seaprodex must carry out shareholder registration procedures and continue registration until all shareholders entitled to attend the meeting have completed registration, in the following order:

a) Upon registration, Seaprodex shall issue to each shareholder or authorized representative having voting rights a voting card indicating the registration number, full name of the shareholder, full name of the authorized representative, and the number of voting rights of such shareholder. The General Meeting of Shareholders shall discuss and vote on each matter in the agenda. Voting shall be conducted by way of votes in "Agree", "Disagree" or "No opinion". At the meeting, votes in favor shall be collected first, followed by votes against, and the total number of votes in favor and against shall then be counted to determine the result. The vote counting results shall be announced by the chairperson immediately prior to the closing of the meeting. The General Meeting of Shareholders shall elect persons responsible for vote counting or supervising the vote counting as proposed by the chairperson. The number of members of the vote counting committee shall be decided by the General Meeting of Shareholders based on the proposal of the chairperson;

b) Shareholders, authorized representatives of institutional shareholders, or authorized attendees arriving after the opening of the meeting shall have the right to register immediately and thereafter to participate in and vote at the meeting. The chairperson shall not be required to suspend the meeting to allow late attendees to register, and the validity of matters already voted on shall remain unchanged.

2. The election of the chairperson, secretary, and vote counting committee shall be conducted as follows:

a) The Chairman of the Board of Directors shall act as the chairperson or authorize another member of the Board of Directors to act as the chairperson of the General Meeting of Shareholders convened by the Board of Directors. In the absence of the Chairman or where the Chairman is temporarily unable to perform his/her duties, the remaining members of the Board of Directors shall elect one of their members to act as chairperson on a majority basis. If no chairperson can be elected, the Head of the Board of Supervisors shall preside over the meeting for the General Meeting of Shareholders to elect a chairperson from among the attendees, and the person receiving the highest number of votes shall act as the chairperson;

b) Except as provided in point (a) of this Clause, the person who signs the decision to convene the General Meeting of Shareholders shall preside over the election of the chairperson, and the person receiving the highest number of votes shall act as the chairperson;

c) The chairperson shall appoint one or more persons to act as the secretary(ies) of the meeting;

d) The General Meeting of Shareholders shall elect one or more persons to the vote counting committee as proposed by the chairperson.

3. The agenda and contents of the meeting must be approved by the General Meeting of Shareholders at the opening session. The agenda must clearly specify the time allocated for each matter included therein.

4. The chairperson shall have the right to take necessary and reasonable measures to conduct the meeting in an orderly manner, in accordance with the approved agenda, and reflecting the will of the majority of attendees, including:

a) Arranging seating at the meeting venue;

b) Ensuring the safety of all persons present at the meeting venue;

c) Facilitating shareholders to attend (or continue to attend) the meeting. The person convening the General Meeting of Shareholders shall have full authority to vary such measures and to apply all necessary measures, including the issuance of entry passes or other selection methods.

5. The General Meeting of Shareholders shall discuss and vote on each matter in the agenda. Voting shall be conducted by way of votes in “Agree”, “Disagree” or “No opinion”. The vote counting results shall be announced by the chairperson immediately prior to the closing of the meeting.

6. Shareholders or authorized attendees arriving after the opening of the meeting may still register and shall have the right to participate and vote immediately after registration; in such case, the validity of matters already voted on shall remain unchanged.

7. The person convening the meeting or the chairperson of the General Meeting of Shareholders shall have the following rights:

a) To require all attendees to comply with inspection procedures or other lawful and reasonable security measures;

b) To request competent authorities to maintain order at the meeting; and to expel any persons who fail to comply with the chairperson’s authority, intentionally disrupt order, obstruct the normal conduct of the meeting, or fail to comply with security inspection requirements.

8. The chairperson shall have the right to adjourn a duly convened meeting for a period not exceeding three (03) working days from the scheduled opening date, and may only adjourn or change the venue of the meeting in the following cases:

a) The meeting venue does not have sufficient seating capacity for all attendees;

b) The communication facilities at the venue are inadequate to enable shareholders to participate in discussions and voting;

c) There are persons disrupting or causing disorder, creating a risk that the meeting cannot be conducted in a fair and lawful manner.

9. Where the chairperson adjourns or suspends the meeting in contravention of Clause 8 of this Article, the General Meeting of Shareholders shall elect another person from among the attendees to replace the chairperson and preside over the meeting until its conclusion; all resolutions adopted at such meeting shall remain valid.

10. Where Seaprodex applies modern technology to organize the General Meeting of Shareholders through online meetings, Seaprodex shall ensure that shareholders may attend and vote by electronic voting or other electronic means in accordance with Article 144 of the Law on Enterprises and Clause 3, Article 273 of Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated 31 December 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities.

### **Article 21. Conditions for adoption of Resolutions of the General Meeting of Shareholders**

1. A resolution on the following matters shall be adopted if approved by shareholders representing 65% or more of the total voting rights of all shareholders attending and voting at the meeting, except for the cases specified in Clauses 3, 4 and 6 of Article 148 of the Law on Enterprises:

- a) Classes of shares and the total number of shares of each class to be offered;
- b) Changes to business lines and business sectors;
- c) Changes to the organizational and management structure of Seaprodex;
- d) Investment projects or the sale of assets of Seaprodex or its branches with a value equal to or exceeding thirty-five percent (35%) of the total assets as recorded in the most recent financial statements of Seaprodex;
- đ) Reorganization or dissolution of Seaprodex;
- e) Amendments and supplements to the Charter.

2. Other resolutions shall be adopted when approved by shareholders representing more than 51% of the total voting rights of all shareholders attending and voting at the meeting, except for the cases specified in Clause 1 of this Article and Clauses 3, 4 and 6 of Article 148 of the Law on Enterprises.

3. Resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted by one hundred percent (100%) of the total voting shares shall be lawful and effective even if the procedures for convening the meeting and adopting such resolutions are not in compliance with the provisions of the Law on Enterprises and this Charter.

## **Article 22. Authority and procedures for obtaining written opinions of shareholders to adopt Resolutions of the General Meeting of Shareholders**

The authority and procedures for obtaining written opinions of shareholders to adopt Resolutions of the General Meeting of Shareholders shall be implemented as follows:

1. The Board of Directors shall have the right to obtain written opinions of shareholders to adopt Resolutions of the General Meeting of Shareholders where deemed necessary for the interests of Seaprodex, except for the cases specified in Clause 2, Article 147 of the Law on Enterprises.

2. The Board of Directors must prepare opinion ballots, draft Resolutions of the General Meeting of Shareholders, explanatory documents for such draft resolutions, and send them to all shareholders entitled to vote at least fifteen (15) days prior to the deadline for returning the opinion ballots. The requirements and methods for sending the opinion ballots and accompanying documents shall comply with Clause 3, Article 18 of this Charter.

3. An opinion ballot must contain the following principal contents:

a) Name, head office address, and enterprise registration number;

b) Purpose of obtaining opinions;

c) Full name, contact address, nationality, and legal identification of individual shareholders; name, enterprise registration number or legal identification, and head office address of institutional shareholders; or full name, contact address, nationality, and legal identification of the representative of an institutional shareholder; number of shares of each class and the corresponding voting rights of the shareholder;

d) Matters on which opinions are sought for decision-making;

đ) Voting options including “Agree”, “Disagree” and “No opinion” for each matter;

e) Deadline for returning the completed opinion ballot to Seaprodex;

g) Full name and signature of the Chairman of the Board of Directors.

4. Shareholders may return the completed opinion ballots to Seaprodex by mail, fax, or email as follows:

a) In the case of submission by mail, the completed opinion ballot must bear the signature of the individual shareholder, or the authorized representative or legal representative of an institutional shareholder. The ballot must be enclosed in a sealed envelope and must not be opened before vote counting;

b) In the case of submission by fax or email, the ballots must be kept confidential until the time of vote counting;

c) Opinion ballots received after the deadline specified in the ballot, or ballots that have been opened (in the case of mail) or disclosed (in the case of fax or email), shall be deemed invalid. Ballots not returned shall be deemed as non-participation in voting.

5. The Board of Directors shall conduct vote counting and prepare a vote counting record in the presence of the Board of Supervisors or shareholders who do not hold managerial positions in Seaprodex. The vote counting record must contain the following principal contents:

- a) Name, head office address, and enterprise registration number;
- b) Purpose and matters for which opinions were sought to adopt resolutions;
- c) Number of shareholders and total voting rights participating in voting, including the number of valid and invalid ballots and the method of submission, together with an appendix listing shareholders participating in the voting;
- d) Total number of votes in “Agree”, “Disagree” and “No opinion” for each matter;
- d) Matters approved and the corresponding approval ratios;
- e) Full names and signatures of the Chairman of the Board of Directors, the vote counters, and the supervisors of the vote counting.

Members of the Board of Directors, vote counters, and supervisors of the vote counting shall be jointly liable for the truthfulness and accuracy of the vote counting record, and jointly liable for any damages arising from resolutions adopted due to dishonest or inaccurate vote counting.

6. The vote-counting record and resolutions must be sent to shareholders within fifteen (15) days from the date of completion of vote counting. Such delivery may be replaced by publication on the website of Seaprodex within twenty-four (24) hours from the completion of vote counting.

7. Completed opinion ballots, the vote counting record, adopted Resolutions, and all accompanying documents shall be archived at the head office of Seaprodex.

8. A resolution adopted by obtaining written opinions of shareholders shall be valid if approved by shareholders representing more than fifty-one percent (51%) of the total voting rights of all shareholders entitled to vote, and shall have the same validity as a resolution adopted at a meeting of the General Meeting of Shareholders.

### **Article 23. Resolutions and Minutes of the General Meeting of Shareholders**

1. Meetings of the General Meeting of Shareholders must be recorded in minutes and may be audio recorded or otherwise recorded and stored in electronic

form. The minutes must be prepared in Vietnamese and may additionally be prepared in a foreign language, and must contain the following principal contents:

- a) Name, head office address, and enterprise registration number;
- b) Time and venue of the General Meeting of Shareholders;
- c) Agenda and contents of the meeting;
- d) Full name of the chairperson and the secretary;
- d) Summary of the proceedings of the meeting and opinions expressed at the General Meeting of Shareholders on each matter included in the agenda;
- e) Number of shareholders and total voting rights of shareholders attending the meeting, together with an appendix listing registered shareholders and their representatives attending the meeting, including the number of shares held and corresponding voting rights;
- g) Total number of votes for each matter submitted for voting, clearly stating the method of voting, total number of valid and invalid votes, votes in “Agree”, “Disagree” and “No opinion”, and the corresponding percentages of the total voting rights of attending shareholders;
- h) Matters approved and the corresponding approval ratios;
- i) Full names and signatures of the chairperson and the secretary. Where the chairperson or the secretary refuses to sign the minutes, such minutes shall nevertheless be valid if signed by all other members of the Board of Directors attending the meeting and containing all required contents as prescribed in this Clause. The minutes must clearly state the refusal of the chairperson or the secretary to sign.

2. The minutes of the General Meeting of Shareholders must be completed and approved before the closing of the meeting. The chairperson, the secretary, and any other persons signing the minutes shall be jointly liable for the truthfulness and accuracy of the contents thereof.

3. Minutes prepared in Vietnamese and in a foreign language shall have equal legal validity. In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the foreign language version, the Vietnamese version shall prevail.

4. Resolutions, minutes of the General Meeting of Shareholders, appendices listing shareholders attending the meeting with their signatures, powers of attorney for attendance, all documents attached to the minutes (if any), and documents enclosed with the notice of invitation must be disclosed in accordance with the laws on information disclosure in the securities market and must be retained at the head office of Seaprodex.

## **Article 24. Request for annulment of Resolutions of the General Meeting of Shareholders**

Within ninety (90) days from the date of receipt of the resolution or minutes of the General Meeting of Shareholders, or the vote counting record of written opinions of the General Meeting of Shareholders, a shareholder or a group of shareholders as prescribed in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises shall have the right to request a Court or an Arbitral Tribunal to review and annul a resolution, in whole or in part, of the General Meeting of Shareholders in the following cases:

1. The order and procedures for convening the meeting and adopting resolutions of the General Meeting of Shareholders seriously violate the provisions of the Law on Enterprises and the Charter of Seaprodex, except for the case specified in Clause 3, Article 21 of this Charter.

2. The contents of the resolution violate the law or this Charter.

## **VII. BOARD OF DIRECTORS**

### **Article 25. Nomination and Candidacy for Members of the Board of Directors**

1. In cases where candidates for the Board of Directors have been identified, Seaprodex must disclose information relating to such candidates at least ten (10) days prior to the opening date of the General Meeting of Shareholders on Seaprodex's website so that shareholders may review such candidates before voting. Candidates for the Board of Directors must provide a written commitment to the truthfulness and accuracy of the personal information disclosed and must undertake to perform their duties honestly, prudently, and in the best interests of Seaprodex if elected as members of the Board of Directors. The information relating to candidates for the Board of Directors to be disclosed includes:

- a) Full name, date of birth;
- b) Professional qualifications;
- c) Working experience;
- d) Other managerial positions (including positions as a member of the Board of Directors or the Members' Council of other companies);
- đ) Interests related to Seaprodex and its related parties;
- e) Other information (if any) as prescribed in the Charter of Seaprodex;
- g) Seaprodex shall be responsible for disclosing information on companies in which the candidates are holding positions as members of the Board of Directors, members of the Members' Council, other managerial positions, and any interests related to Seaprodex of such candidates (if any).

2. A shareholder or a group of shareholders holding at least ten percent (10%) of the total ordinary shares shall have the right to nominate candidates for the Board of Directors in accordance with the Law on Enterprises and the Charter of Seaprodex.

3. Where the number of candidates for the Board of Directors nominated and self-nominated remains insufficient as required under Clause 5, Article 115 of the Law on Enterprises, the incumbent Board of Directors may introduce additional candidates or organize nominations in accordance with the Charter of Seaprodex, the Internal Corporate Governance Regulations, and the Operating Regulations of the Board of Directors. The introduction of additional candidates by the incumbent Board of Directors must be clearly disclosed prior to the General Meeting of Shareholders voting to elect members of the Board of Directors in accordance with the law.

4. Members of the Board of Directors must satisfy the criteria and conditions stipulated in Clauses 1 and 2, Article 155 of the Law on Enterprises.

#### **Article 26. Composition and term of Members of the Board of Directors**

1. The Board of Directors shall consist of five (05) members.

2. The term of office of members of the Board of Directors shall not exceed five (05) years and may be re-elected for an unlimited number of terms. In the event that all members of the Board of Directors complete their term simultaneously, such members shall continue to serve as members of the Board of Directors until new members are elected to replace them and assume their duties.

3. Structure of the Board of Directors:

The Board of Directors of Seaprodex must include at least one (01) non-executive member. Seaprodex shall limit to the maximum extent possible the cases where members of the Board of Directors concurrently hold executive positions of Seaprodex in order to ensure the independence of the Board of Directors.

4. A member of the Board of Directors shall cease to hold office in cases where he/she is dismissed, removed, or replaced by the General Meeting of Shareholders in accordance with Article 160 of the Law on Enterprises.

5. The appointment of members of the Board of Directors must be disclosed in accordance with the laws on information disclosure in the securities market.

6. Members of the Board of Directors are not necessarily required to be shareholders of Seaprodex.

#### **Article 27. Rights and Obligations of the Board of Directors**

1. The Board of Directors is the governing body of Seaprodex and shall have full authority, on behalf of Seaprodex, to decide and exercise the rights and obligations

of Seaprodex, except for those falling within the authority of the General Meeting of Shareholders.

2. The rights and obligations of the Board of Directors shall be prescribed by law, the Charter of Seaprodex, and the General Meeting of Shareholders. Specifically, the Board of Directors shall have the following rights and obligations:

a) To decide on strategies, medium-term development plans, and annual business plans of Seaprodex;

b) To propose the classes of shares and the total number of shares of each class to be offered;

c) To decide on the sale of unsold shares within the number of shares authorized to be offered for each class; to decide on raising additional capital by other means;

d) To decide on the selling price of shares and bonds of Seaprodex;

đ) To decide on the repurchase of shares in accordance with Clauses 1 and 2, Article 133 of the Law on Enterprises;

e) To decide on investment plans and projects within its authority and limits as prescribed by law;

g) To decide on solutions for market development, marketing, and technology;

h) To approve contracts for purchase, sale, borrowing, lending, and other contracts and transactions with a value of ten percent (10%) or more of the total assets as recorded in the most recent financial statements of Seaprodex, except for those contracts and transactions falling under the authority of the General Meeting of Shareholders as prescribed in point d, Clause 2, Article 138, and Clauses 1 and 3, Article 167 of the Law on Enterprises;

i) To elect, dismiss, or remove the Chairman of the Board of Directors; to appoint, dismiss, enter into, and terminate contracts with the General Director, Deputy General Directors, Chief Accountant, and other key managers as prescribed in the Charter of Seaprodex; to decide on salaries, remunerations, bonuses, and other benefits of such managers; to appoint authorized representatives to participate in Members' Councils or General Meetings of Shareholders in other companies, and to decide on the remuneration and other benefits of such representatives;

k) To supervise and direct the General Director and other managers in the daily business operations of Seaprodex;

l) To decide on the organizational structure and internal management regulations of Seaprodex; to decide on the establishment of subsidiaries, branches, and

representative offices, and on capital contributions or share acquisitions in other enterprises;

m) To approve the agenda and contents of documents for meetings of the General Meeting of Shareholders; to convene meetings of the General Meeting of Shareholders or obtain written opinions for the adoption of resolutions of the General Meeting of Shareholders;

n) To submit the audited annual financial statements to the General Meeting of Shareholders;

o) To propose dividend levels; to decide on the time limit and procedures for dividend payment or handling of losses arising in the course of business operations;

p) To propose the reorganization or dissolution of Seaprodex; to request bankruptcy of Seaprodex;

q) To decide on the issuance of the Regulations on the Operation of the Board of Directors, the Internal Corporate Governance Regulations of Seaprodex after approval by the General Meeting of Shareholders; and the Regulations on Information Disclosure of Seaprodex;

s) To exercise other rights and obligations in accordance with the Law on Enterprises, the Law on Securities, other relevant laws, and the Charter of Seaprodex.

3. The Board of Directors must report to the General Meeting of Shareholders on its operational results in accordance with Article 280 of Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated 31 December 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities.

### **Article 28. Remuneration, Bonuses, and Other Benefits of Members of the Board of Directors**

1. Seaprodex shall have the right to pay remuneration and bonuses to members of the Board of Directors based on business performance and efficiency.

2. Members of the Board of Directors shall be entitled to remuneration and bonuses. Remuneration shall be calculated based on the number of working days required to fulfill the duties of each member and the daily rate of remuneration. The Board of Directors shall determine the remuneration for each member on a consensus basis. The total remuneration and bonuses of the Board of Directors shall be decided by the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.

3. Remuneration of each member of the Board of Directors shall be recorded as a business expense of Seaprodex in accordance with the laws on corporate income tax, separately presented in the annual financial statements of Seaprodex, and reported to the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.

4. Members of the Board of Directors holding executive positions or performing tasks beyond the normal scope of duties of a Board member may receive additional remuneration in the form of lump-sum payments, salaries, commissions, a percentage of profits, or other forms as decided by the Board of Directors.

5. Members of the Board of Directors shall be entitled to reimbursement of all travel, accommodation, and other reasonable expenses incurred in the performance of their duties, including expenses incurred for attending meetings of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, or committees of the Board of Directors.

6. Members of the Board of Directors may be covered by liability insurance purchased by Seaprodex, subject to approval by the General Meeting of Shareholders. Such insurance shall not cover liabilities arising from violations of law or the Charter of Seaprodex.

#### **Article 29. Chairman of the Board of Directors**

1. The Chairman of the Board of Directors shall be elected, dismissed, or removed by the Board of Directors from among its members.

**2. The Chairman of the Board of Directors shall not concurrently hold the position of General Director.**

3. The Chairman of the Board of Directors shall have the following rights and obligations:

- a) To formulate programs and plans for the activities of the Board of Directors;
- b) To prepare agendas, contents, and documents for meetings; to convene, preside over, and act as chairperson of meetings of the Board of Directors;
- c) To organize the adoption of resolutions and decisions of the Board of Directors;
- d) To supervise the implementation of resolutions and decisions of the Board of Directors;
- đ) To act as chairperson of the General Meeting of Shareholders;
- e) To exercise other rights and obligations as prescribed by the Law on Enterprises.

4. In the event that the Chairman of the Board of Directors resigns or is dismissed or removed, the Board of Directors must elect a replacement within ten (10) days from the date of receipt of the resignation or the decision on dismissal or removal.

5. In the absence of the Chairman of the Board of Directors or where the Chairman is unable to perform his/her duties, he/she must authorize in writing another

member to perform the rights and obligations of the Chairman in accordance with the Charter of Seaprodex. In the absence of such authorization, or in cases where the Chairman dies, is declared missing, is detained, is serving a prison sentence, is subject to compulsory administrative measures at a rehabilitation or educational institution, absconds from his/her place of residence, has limited or lost legal capacity, has difficulties in cognition or behavior control, or is prohibited by a Court from holding a position or practicing a profession, the remaining members of the Board of Directors shall elect one of their members to act as Chairman on the basis of majority approval, until a new decision of the Board of Directors is made.

### **Article 30. Meetings of the Board of Directors**

1. The Chairman of the Board of Directors shall be elected at the first meeting of the Board of Directors within seven (07) working days from the completion of the election of the Board of Directors. This meeting shall be convened and chaired by the member having the highest number of votes or the highest voting ratio. In the event that more than one member has an equal highest number or ratio of votes, the members shall elect, on a majority basis, one among them to convene the meeting of the Board of Directors.

2. The Board of Directors must meet at least once every quarter and may convene extraordinary meetings.

3. The Chairman of the Board of Directors shall convene a meeting of the Board of Directors in the following cases:

- a) Upon request of the Board of Supervisors;
- b) Upon request of the General Director or at least five (05) other managers;
- c) Upon request of at least two (02) members of the Board of Directors;
- d) Other cases as prescribed by law (if any).

4. Requests as specified in Clause 3 of this Article must be made in writing, clearly stating the purpose, matters to be discussed, and decisions falling within the authority of the Board of Directors.

5. The Chairman of the Board of Directors must convene a meeting of the Board of Directors within seven (07) working days from the date of receipt of a request as specified in Clause 3 of this Article. In case of failure to convene such meeting, the Chairman shall be liable for any damages caused to Seaprodex; the requesting party shall have the right to convene the meeting in replacement of the Chairman.

6. The Chairman of the Board of Directors or the person convening the meeting shall send the notice of invitation at least five (05) working days prior to the meeting date. The notice of invitation must clearly specify the time and venue of the meeting,

the agenda, and the matters to be discussed and decided. The notice shall be accompanied by the documents to be used at the meeting and voting ballots of the members.

The notice of invitation to a Board of Directors meeting may be delivered by written invitation, telephone, fax, email, or via Seaprodex's internal electronic office system, and must be ensured to reach the registered contact address of each member of the Board of Directors.

7. The Chairman of the Board of Directors or the convener shall send the notice of meeting and accompanying documents to members of the Board of Supervisors in the same manner as to members of the Board of Directors.

Members of the Board of Supervisors shall have the right to attend meetings of the Board of Directors and to participate in discussions, but shall not have voting rights.

8. A meeting of the Board of Directors shall be validly conducted when at least three-quarters (3/4) of the total members are present. If the meeting convened in accordance with this Clause does not meet the quorum requirement, a second meeting shall be convened within seven (07) days from the scheduled date of the first meeting. In such case, the meeting shall be valid if more than one-half of the members of the Board of Directors are present.

9. A member of the Board of Directors shall be deemed to attend and vote at a meeting in the following cases:

- a) Attending and voting in person at the meeting;
- b) Authorizing another person to attend and vote on his/her behalf in accordance with Clause 11 of this Article;
- c) Attending and voting via online conference, electronic voting, or other electronic means;
- d) Sending voting ballots to the meeting by mail, fax, or email.

10. In the case of sending voting ballots by mail, such ballots must be enclosed in a sealed envelope and delivered to the Chairman of the Board of Directors no later than one (01) hour prior to the opening of the meeting. The ballots shall only be opened in the presence of all attendees.

11. Members must attend all meetings of the Board of Directors. A member may authorize another person to attend and vote on his/her behalf if approved by a majority of the members of the Board of Directors.

12. Resolutions and decisions of the Board of Directors shall be adopted if approved by a majority of members attending the meeting; in case of a tie, the final decision shall follow the opinion of the Chairman of the Board of Directors.

### **Article 31. Sub-committees under the Board of Directors**

1. The Board of Directors may establish subordinate committees to be in charge of development policy, human resources, remuneration, internal audit, and risk management. The number of members of each committee shall be decided by the Board of Directors, with a minimum of three (03) members, including members of the Board of Directors and external members. Non-executive members of the Board of Directors should constitute the majority of the committee, and one of them shall be appointed as the head of the committee by the Board of Directors.

The operation of the committees must comply with the regulations of the Board of Directors. Resolutions of a committee shall be valid only when approved by a majority of members attending and voting at the committee meeting.

2. The implementation of decisions of the Board of Directors or its committees must comply with applicable laws and the Charter of Seaprodex, as well as the Internal Governance Regulations of Seaprodex.

### **Article 32. Person in charge of corporate governance at Seaprodex**

1. The Board of Directors shall appoint at least one (01) Person in charge of corporate governance to assist in corporate governance at Seaprodex. The Person in charge of corporate governance may concurrently act as the corporate secretary in accordance with Clause 5, Article 156 of the Law on Enterprises.

2. The Person in charge of corporate governance must not concurrently work for an approved auditing organization that is auditing the Seaprodex's financial statements.

3. The Person in charge of corporate governance shall have the following rights and obligations:

a) To advise the Board of Directors on the organization of meetings of the General Meeting of Shareholders in accordance with regulations and on matters relating to the relationship between Seaprodex and its shareholders;

b) To prepare meetings of the Board of Directors, the Board of Supervisors, and the General Meeting of Shareholders at the request of the Board of Directors or the Board of Supervisors;

c) To advise on procedures of meetings;

d) To attend meetings;

đ) To advise on procedures for preparing resolutions of the Board of Directors in compliance with the law;

e) To provide financial information, copies of minutes of meetings of the Board of Directors, and other information to members of the Board of Directors and the Board of Supervisors;

g) To supervise and report to the Board of Directors on the information disclosure activities of Seaprodex;

h) To act as the focal point of contact with stakeholders;

i) To maintain confidentiality of information in accordance with the law and the Charter of Seaprodex;

k) To perform other rights and obligations as prescribed by law.

## **VIII. GENERAL DIRECTOR AND OTHER EXECUTIVES**

### **Article 33. Organizational structure of management**

The management system of Seaprodex shall ensure that the management apparatus is accountable to the Board of Directors and subject to the supervision and direction of the Board of Directors in the daily business operations of Seaprodex. Seaprodex shall have a General Director, Deputy General Directors, a Chief Accountant, and other managerial positions appointed by the Board of Directors. The appointment, dismissal, and removal of the aforesaid positions must be approved by resolutions or decisions of the Board of Directors.

### **Article 34. Executives of Seaprodex**

1. Executives of Seaprodex include the General Director, Deputy General Directors, Chief Accountant, and other executives as prescribed in the Charter of Seaprodex.

2. Upon the proposal of the General Director and subject to the approval of the Board of Directors, Seaprodex may recruit other executives with a number and qualifications appropriate to the organizational structure and internal management regulations of Seaprodex as determined by the Board of Directors. Executives shall be responsible for assisting Seaprodex in achieving its operational and organizational objectives.

3. The General Director shall be entitled to salary and bonuses. The salary and bonuses of the General Director shall be determined by the Board of Directors.

4. Salaries of executives shall be accounted for as business expenses of Seaprodex in accordance with the laws on corporate income tax, shall be presented as a separate item in the annual financial statements of Seaprodex, and shall be reported to the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.

**Article 35. Appointment, dismissal, rights and obligations of the General Director**

1. The Board of Directors shall appoint one (01) member of the Board of Directors or hire another person to act as the General Director.

2. The General Director shall be responsible for managing the daily business operations of Seaprodex; shall be subject to the supervision of the Board of Directors; and shall be accountable to the Board of Directors and to the law for the performance of assigned rights and obligations.

3. The term of office of the General Director shall not exceed five (05) years and may be reappointed for an unlimited number of terms. The General Director must satisfy the standards and conditions as prescribed by law and the Charter of Seaprodex.

4. The General Director shall have the following rights and obligations:

a) To decide on matters relating to the daily business operations of Seaprodex that do not fall within the authority of the Board of Directors;

b) To organize the implementation of resolutions and decisions of the Board of Directors;

c) To organize the implementation of business plans and investment plans of Seaprodex;

d) To propose plans on the organizational structure and internal management regulations of Seaprodex;

đ) To appoint, dismiss, and remove managerial positions within Seaprodex, except for those under the authority of the Board of Directors;

e) To decide on salaries and other benefits for employees of Seaprodex, including managers appointed by the General Director;

g) To recruit employees;

h) To propose plans for dividend distribution or for handling business losses;

i) To perform other rights and obligations in accordance with the law, the Charter of Seaprodex, internal regulations of Seaprodex, and resolutions and decisions of the Board of Directors.

5. The Board of Directors may dismiss the General Director where a majority of voting members of the Board of Directors attending the meeting approve such dismissal and shall appoint a new General Director as replacement.

## **IX. BOARD OF SUPERVISORS**

### **Article 36. Nomination and self-nomination for members of the Board of Supervisors (Supervisors)**

1. The nomination and self-nomination for members of the Board of Supervisors shall be carried out in accordance with the provisions set forth in Clauses 1 and 2, Article 25 of this Charter.

2. In the event that the number of candidates for the Board of Supervisors nominated or self-nominated is insufficient as required, the incumbent Board of Supervisors may nominate additional candidates or organize nominations in accordance with the Charter of Seaprodex, the Internal Governance Regulations of Seaprodex, and the Operating Regulations of the Board of Supervisors. The nomination of additional candidates by the incumbent Board of Supervisors must be clearly disclosed prior to the General Meeting of Shareholders voting to elect members of the Board of Supervisors in accordance with the law.

### **Article 37. Composition of the Board of Supervisors**

1. The Board of Supervisors of Seaprodex shall consist of three (03) members. The term of office of members of the Board of Supervisors shall not exceed five (05) years and may be re-elected for an unlimited number of terms.

2. Members of the Board of Supervisors must satisfy the standards and conditions prescribed in Article 169 of the Law on Enterprises and must not fall into the following cases:

a) Working in the accounting or finance department of Seaprodex;

b) Being a member or employee of an independent auditing firm that has audited the financial statements of Seaprodex within the preceding three (03) consecutive years.

3. A member of the Board of Supervisors shall be dismissed in the following cases:

a) No longer meeting the standards and conditions for being a member of the Board of Supervisors as prescribed in Clause 2 of this Article;

b) Submitting a resignation letter which is accepted;

c) Other cases as prescribed by law and this Charter.

4. A member of the Board of Supervisors shall be removed from office in the following cases:

a) Failing to fulfill assigned duties and responsibilities;

b) Failing to exercise his/her rights and obligations for six (06) consecutive months, except in cases of force majeure;

c) Repeatedly or seriously violating the obligations of a member of the Board of Supervisors in accordance with the Law on Enterprises and the Charter of Seaprodex;

d) Other cases as resolved by the General Meeting of Shareholders.

### **Article 38. Head of the Board of Supervisors**

1. The Head of the Board of Supervisors shall be elected by the Board of Supervisors from among its members; the election, dismissal, and removal shall be decided based on the majority principle. The Board of Supervisors must have more than half of its members residing in Vietnam. The Head of the Board of Supervisors must hold at least a university degree in one of the following fields: economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or a discipline relevant to the business operations of the enterprise.

2. The Head of the Board of Supervisors shall have the following rights and obligations:

a) To convene meetings of the Board of Supervisors;

b) To request the Board of Directors, the General Director, and other executives to provide relevant information for reporting to the Board of Supervisors;

c) To prepare and sign reports of the Board of Supervisors, after consulting with the Board of Directors, for submission to the General Meeting of Shareholders.

### **Article 39. Rights and Obligations of the Board of Supervisors**

The Board of Supervisors shall have the rights and obligations as prescribed in Article 170 of the Law on Enterprises and the following rights and obligations:

1. To propose and recommend to the General Meeting of Shareholders for approval the list of approved auditing organizations to audit the financial statements of Seaprodex; to decide on the approved auditing organization to inspect the operations of Seaprodex and to dismiss the approved auditor when deemed necessary.

2. To be accountable to shareholders for its supervisory activities.

3. To supervise the financial status of Seaprodex and the compliance with laws by members of the Board of Directors, the General Director, and other managers.

4. To ensure coordination with the Board of Directors, the General Director, and shareholders.

5. In case of detecting any violation of law or the Charter of Seaprodex by members of the Board of Directors, the General Director, or other executives, the Board of Supervisors must notify the Board of Directors in writing within forty-eight

(48) hours, requesting the violator to cease the violation and to take remedial measures.

6. To develop the Operating Regulations of the Board of Supervisors and submit them to the General Meeting of Shareholders for approval.

7. To report at the General Meeting of Shareholders in accordance with Article 290 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government guiding the implementation of a number of articles of the Law on Securities.

8. To have the right to access records and documents of Seaprodex kept at its head office, branches, and other locations; and to have access to workplaces of managers and employees of Seaprodex during working hours.

9. To have the right to request the Board of Directors, members of the Board of Directors, the General Director, and other managers to provide full, accurate, and timely information and documents relating to the management, administration, and business operations of Seaprodex.

10. To perform other rights and obligations as prescribed by law and this Charter.

#### **Article 40. Meetings of the Board of Supervisors**

1. The Board of Supervisors shall convene at least two (02) meetings per year, with at least two-thirds (2/3) of its members in attendance. Minutes of meetings of the Board of Supervisors must be prepared in a detailed and clear manner. The minute-taker and members of the Board of Supervisors attending the meeting must sign the minutes. All minutes of meetings of the Board of Supervisors must be retained to determine the responsibilities of each member of the Board of Supervisors.

2. The Board of Supervisors shall have the right to request members of the Board of Directors, the General Director, and representatives of the approved auditing organization to attend meetings and provide explanations on matters requiring clarification.

#### **Article 41. Salaries, remuneration, bonuses and other benefits of Members of the Board of Supervisors**

Salaries, remuneration, bonuses, and other benefits of members of the Board of Supervisors shall be implemented as follows:

1. Members of the Board of Supervisors shall be entitled to salaries, remuneration, bonuses, and other benefits as decided by the General Meeting of Shareholders. The General Meeting of Shareholders shall determine the total amount of salaries, remuneration, bonuses, other benefits, and the annual operating budget of the Board of Supervisors.

2. Members of the Board of Supervisors shall be reimbursed for reasonable expenses for accommodation, travel, and the use of independent consulting services. The total amount of such remuneration and expenses shall not exceed the annual operating budget of the Board of Supervisors as approved by the General Meeting of Shareholders, unless otherwise decided by the General Meeting of Shareholders.

3. Salaries and operating expenses of the Board of Supervisors shall be accounted for as business expenses of Seaprodex in accordance with the laws on corporate income tax and other relevant laws, and must be presented as a separate item in the annual financial statements of Seaprodex.

#### **X. RESPONSIBILITIES OF MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS, MEMBERS OF THE BOARD OF SUPERVISORS, THE GENERAL DIRECTOR AND OTHER EXECUTIVES**

Members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the General Director, and other executives shall perform their duties, including those as members of committees of the Board of Directors, in an honest and prudent manner for the best interests of Seaprodex.

##### **Article 42. Duty of Loyalty and Avoidance of Conflicts of Interest**

1. Members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the General Director, and other managers must disclose related interests in accordance with the Law on Enterprises and relevant legal regulations.

2. Members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the General Director, other managers, and their related persons may only use information obtained by virtue of their positions for the benefit of Seaprodex.

3. Members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the General Director, and other managers shall notify in writing the Board of Directors and the Board of Supervisors of transactions between Seaprodex, its subsidiaries, or other companies in which Seaprodex holds more than 50% of the charter capital, with such persons or their related persons in accordance with the law. For such transactions approved by the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors, Seaprodex must disclose information on such resolutions in accordance with the laws on securities disclosure.

4. A member of the Board of Directors shall not vote on any transaction that brings benefits to himself/herself or to his/her related persons in accordance with the Law on Enterprises and the Charter of Seaprodex.

5. Members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the General Director, other managers, and their related persons must not use or disclose to others internal information to carry out related transactions.

6. Transactions between Seaprodex and one or more members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the General Director, other executives, and organizations or individuals related to such persons shall not be invalidated in the following cases:

a) For transactions with a value equal to or less than twenty percent (20%) of the total assets recorded in the most recent financial statements, where the key contents of the contract or transaction as well as the relationships and interests of the relevant members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the Director (General Director), and other executives have been reported to the Board of Directors and approved by a majority vote of members of the Board of Directors who do not have related interests;

b) For transactions with a value exceeding twenty percent (20%) or transactions resulting in an aggregate transaction value within twelve (12) months from the date of the first transaction reaching twenty percent (20%) or more of the total assets recorded in the most recent financial statements, where the key contents of such transactions as well as the relationships and interests of the relevant members have been disclosed to shareholders and approved by the General Meeting of Shareholders by votes of shareholders without related interests.

7. The General Director shall not be a related person of the company's managers, Supervisors, those of the parent company, the State capital representative, or the enterprise's capital representative at the company and its parent company, in accordance with Point d, Clause 46, Article 4 of the Law on Securities.

#### **Article 43. Liability for Damages and Indemnification**

1. Members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the General Director, and other executives who breach their obligations of honesty and prudence or fail to perform their duties shall be liable for damages arising from such breaches.

2. Seaprodex shall indemnify persons who have been, are, or may become involved parties in claims, lawsuits, or legal proceedings (including civil and administrative cases, but excluding cases initiated by Seaprodex) where such persons have been or are members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the General Director, other executives, employees, or authorized representatives acting under authorization of Seaprodex, provided that they acted honestly, prudently, and in the best interests of Seaprodex in compliance with the law and there is no evidence that they have breached their responsibilities.

3. Indemnification expenses shall include judgment costs, fines, and actual expenses incurred (including legal fees) in resolving such matters within the scope

permitted by law. Seaprodex may purchase insurance for such persons to cover the aforementioned indemnification liabilities.

## **XI. RIGHT TO ACCESS DOCUMENTS AND RECORDS OF SEAPRODEX**

### **Article 44. Right to access documents and records**

1. Ordinary shareholders shall have the right to access documents and records as follows:

a) Ordinary shareholders may review, inspect and extract information regarding names and contact addresses in the list of shareholders with voting rights; request correction of inaccurate information; review, inspect, extract or copy the Charter of Seaprodex, minutes of meetings and resolutions of the General Meeting of Shareholders;

b) Shareholders or groups of shareholders holding 5% or more of the total ordinary shares shall have the right to review, inspect and extract minutes and resolutions/decisions of the Board of Directors, mid-year and annual financial statements, reports of the Board of Supervisors, contracts and transactions subject to approval by the Board of Directors, and other documents, except those relating to trade secrets or business secrets of Seaprodex.

2. Where an authorized representative of a shareholder or group of shareholders requests access to documents and records, such request must be accompanied by a power of attorney or a notarized copy thereof.

3. Members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the General Director and other executives have the right to access the shareholder register, list of shareholders, documents and other records of Seaprodex for purposes related to their positions, provided that such information must be kept confidential.

4. Seaprodex must retain this Charter and its amendments, the Enterprise Registration Certificate, internal regulations, documents evidencing ownership of assets, resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors, minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors, reports of the Board of Directors, reports of the Board of Supervisors, annual financial statements, accounting books and other documents as prescribed by law at its head office or another location, provided that shareholders and the business registration authority are notified of such storage location.

5. The Charter of Seaprodex must be published on its website.

## **XII. EMPLOYEES AND TRADE UNION**

### **Article 45. Employees and Trade Union**

1. The General Director shall prepare plans for submission to the Board of Directors for approval regarding recruitment, termination of employment, salaries, social insurance, welfare, rewards and disciplinary measures applicable to employees and executives.

2. The General Director shall prepare plans for submission to the Board of Directors for approval regarding Seaprodex's relations with trade unions in accordance with best practices, the provisions of this Charter, internal regulations of Seaprodex and applicable laws.

## **XIII. PROFIT DISTRIBUTION**

### **Article 46. Profit Distribution**

1. The General Meeting of Shareholders shall decide on the annual dividend payout rate and form of dividend payment from retained earnings of Seaprodex.

2. Seaprodex shall not pay interest on dividends or any amounts payable relating to any class of shares.

3. The Board of Directors may propose to the General Meeting of Shareholders the payment of dividends in whole or in part in shares, and shall implement such decision.

4. Where dividends or other amounts relating to a class of shares are paid in cash, Seaprodex shall make payment in Vietnamese Dong. Payment may be made directly or through banks based on bank account details provided by shareholders. Where Seaprodex has transferred funds in accordance with such details but the shareholder does not receive the payment, Seaprodex shall not be liable for such amount. Dividend payments for listed/registered shares may be made through securities companies or the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.

5. Pursuant to the Law on Enterprises and the Law on Securities, the Board of Directors shall adopt a resolution or decision determining a record date. Based on such date, persons registered as shareholders or holders of other securities shall be entitled to receive dividends in cash or shares, notices or other documents.

6. Other matters relating to profit distribution shall comply with applicable laws.

## **XIV. ACCOUNTS, FISCAL YEAR AND ACCOUNTING REGIME**

### **Article 47. Bank Accounts**

1. Seaprodex shall open accounts at Vietnamese banks or foreign banks permitted to operate in Vietnam.

2. Subject to prior approval of competent authorities, where necessary, Seaprodex may open bank accounts overseas in accordance with applicable laws.

3. Seaprodex shall conduct all payments and accounting transactions through Vietnam Dong or foreign currency accounts opened at banks where Seaprodex maintains accounts.

#### **Article 48. Fiscal Year**

The fiscal year of Seaprodex shall commence on the first day of January and end on the thirty-first day of December of the same year. The first fiscal year shall commence from the date of issuance of the Enterprise Registration Certificate and end on the thirty-first day of December immediately following the issuance date of such certificate.

#### **Article 49. Accounting Regime**

1. The accounting regime applied by Seaprodex shall be the Vietnamese Accounting Standards (VAS), enterprise accounting regime, or other specialized accounting regimes issued by competent authorities and approved by the Ministry of Finance.

2. Seaprodex shall maintain accounting books in Vietnamese and retain accounting records in accordance with the laws on accounting and relevant laws. Such records must be accurate, up-to-date, systematic, and sufficient to evidence and explain Seaprodex's transactions.

3. The accounting currency of Seaprodex shall be Vietnam Dong. In cases where most economic transactions are conducted in a foreign currency, Seaprodex may select that foreign currency as its accounting currency, and shall be responsible for such selection before the law and notify the directly managing tax authority.

### **XV. FINANCIAL STATEMENTS, ANNUAL REPORT AND INFORMATION DISCLOSURE RESPONSIBILITIES**

#### **Article 50. Annual, Semi-Annual and Quarterly Financial Statements**

1. Seaprodex must prepare annual financial statements, which shall be audited in accordance with the law. Seaprodex shall disclose audited annual financial statements in accordance with regulations on information disclosure in the securities market and submit them to competent state authorities.

2. Annual financial statements must include all reports, appendices and explanatory notes as required by the laws on corporate accounting. Such statements must fairly and accurately reflect the operational and financial position of Seaprodex.

3. Seaprodex must prepare and disclose reviewed semi-annual financial statements and quarterly financial statements in accordance with regulations on

information disclosure in the securities market and submit them to competent state authorities.

#### **Article 51. Annual Report**

Seaprodex must prepare and disclose its Annual Report in accordance with the Law on Securities and the securities market.

### **XVI. AUDIT OF SEAPRODEX**

#### **Article 52. Audit**

1. The General Meeting of Shareholders shall appoint an independent auditing firm or approve a list of independent auditing firms and authorize the Board of Directors to select one of such firms to audit Seaprodex's financial statements for the following fiscal year based on terms and conditions agreed with the Board of Directors.

2. A copy of the audit report shall be attached to Seaprodex's annual financial statements.

3. Independent auditors performing the audit of Seaprodex may attend meetings of the General Meeting of Shareholders, receive notices and other information relating to such meetings as shareholders are entitled to receive, and express opinions at the meeting on matters relating to the audit of Seaprodex's financial statements.

### **XVII. SEAL OF THE ENTERPRISE**

#### **Article 53. Seal of the Enterprise**

1. The seal includes a seal made by a seal engraving entity or a seal in the form of a digital signature in accordance with the laws on electronic transactions.

2. The Board of Directors shall decide on the type, quantity, form and content of the seals of Seaprodex, its branches and representative offices (if any).

3. The Board of Directors and the General Director shall manage and use the seals in accordance with applicable laws.

### **XVIII. DISSOLUTION OF SEAPRODEX**

#### **Article 54. Dissolution of Seaprodex**

1. Seaprodex may be dissolved in the following cases:

a) Expiry of the operating term stated in the Charter without any decision on extension;

b) Pursuant to a resolution or decision of the General Meeting of Shareholders;

c) Revocation of the Enterprise Registration Certificate, except where otherwise provided by the Law on Tax Administration;

d) Other cases as prescribed by law.

2. Early dissolution of Seaprodex (including any extended term) shall be decided by the General Meeting of Shareholders and implemented by the Board of Directors. Such decision must be notified to or approved by competent authorities (if required) in accordance with regulations.

#### **Article 55. Extension of Operation**

1. The Board of Directors shall convene a meeting of the General Meeting of Shareholders at least seven (07) months prior to the expiry of the operating term so that shareholders may vote on the extension of Seaprodex's operation upon the proposal of the Board of Directors.

2. The operating term shall be extended if it is approved by shareholders representing at least 65% of the total voting rights of all shareholders attending the General Meeting of Shareholders.

#### **Article 56. Liquidation**

1. At least six (06) months prior to the expiry of the operating term of Seaprodex or after a decision on dissolution is issued, the Board of Directors must establish a Liquidation Committee consisting of three (03) members. Two (02) members shall be appointed by the General Meeting of Shareholders and one (01) member shall be appointed by the Board of Directors from an independent auditing firm. The Liquidation Committee shall prepare its operating regulations. Members of the Liquidation Committee may be selected from employees of Seaprodex or independent experts. All expenses relating to liquidation shall be paid by Seaprodex with priority over its other debts.

2. The Liquidation Committee shall report to the business registration authority on the date of its establishment and commencement of operation. From that time, the Liquidation Committee shall represent Seaprodex in all matters relating to liquidation before courts and administrative authorities.

3. Proceeds from liquidation shall be distributed in the following order:

a) Liquidation expenses;

b) Outstanding salaries, severance allowances, social insurance and other benefits of employees in accordance with collective labor agreements and signed labor contracts;

c) Tax liabilities;

d) Other debts of Seaprodex;

đ) The remaining balance after settlement of all debts from items (a) to (d) shall be distributed to shareholders. Preference shares shall be paid prior to ordinary shares.

## **XIX. INTERNAL DISPUTE RESOLUTION**

### **Article 57. Internal dispute resolution**

1. In the event of disputes or complaints arising in connection with the operation of Seaprodex or the rights and obligations of shareholders under the Charter of Seaprodex, the Law on Enterprises, other applicable laws, or agreements between:

a) Shareholders and Seaprodex;

b) Shareholders and the Board of Directors, the Board of Supervisors, the General Director or other executives;

The relevant parties shall endeavor to resolve such disputes through negotiation and mediation. Except for disputes involving the Board of Directors or the Chairman of the Board of Directors, the Chairman of the Board of Directors shall preside over the resolution process and request each party to present relevant information within thirty (30) working days from the date the dispute arises. In cases where the dispute involves the Board of Directors or the Chairman of the Board of Directors, any party may request an Economic arbitration center to appoint an independent expert to act as mediator for the dispute resolution process.

2. If no mediation decision is reached within six (06) weeks from the commencement of the mediation process, or if the mediator's decision is not accepted by the parties, any party may submit the dispute to an Economic arbitration center or a Competent Court.

3. Each party shall bear its own costs relating to negotiation and mediation procedures. Court costs shall be determined in accordance with the court's judgment.

## **XX. AMENDMENT AND SUPPLEMENTATION OF THE CHARTER**

### **Article 58. Charter of Seaprodex**

1. Any amendment or supplementation to this Charter must be considered and decided by the General Meeting of Shareholders.

2. In cases where relevant legal provisions governing the operation of Seaprodex are not yet stipulated in this Charter, or where new legal provisions differ from those set out herein, such legal provisions shall automatically apply and govern the operations of Seaprodex.

## **XXI. EFFECTIVE DATE**

### **Article 59. Effective Date**

1. This Charter, comprising 21 chapters and 59 articles, was unanimously approved by the General Meeting of Shareholders of Vietnam Seaproducts Joint Stock Corporation on April 17, 2026 at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders, and its full contents have been accepted as effective.

2. This Charter is made in ten (10) copies of equal validity and shall be retained at the Corporation's head office.

3. This Charter is the sole and official Charter of Seaprodex.

4. Copies or extracts of the Charter of Seaprodex shall be valid when signed by the Chairman of the Board of Directors or by at least one half (1/2) of the total members of the Board of Directors.

**VIETNAM SEAPRODUCTS  
JOINT STOCK CORPORATION  
GENERAL DIRECTOR**

(Legal Representative)



**MAI XUAN PHONG**